

**Phụ lục 1**

**DANH SÁCH THÔN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI,  
THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

*(Kèm theo Quyết định số / QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2.372</b>	<b>1.076</b>	<b>2.347</b>	<b>2.372</b>	<b>704</b>
<b>1</b>	<b>Xã Phú Mỹ</b>					
	1	Thôn Phú Hải	X	X	X	X
	2	Thôn Phú Đồng	X	X	X	X
	3	Thôn Phú Lợi	X	X	X	X
	4	Thôn Phú Giang	X	X	X	X
	5	Thôn Phú Tiến	X	X	X	X
	6	Thôn Phú Tâm	X	X	X	X
	7	Thôn Suối Cối 2	X	X	X	X
	8	Thôn Đồng Hội		X	X	X
	9	Thôn Kỳ Lộ		X	X	
	10	Thôn Suối Cối 1		X	X	
<b>2</b>	<b>Xã Phú Xuân</b>					
	11	Thôn Giang Thanh	X	X	X	X
	12	Thôn Giang Thành	X	X	X	X
	13	Thôn Giang Đông	X	X	X	X
	14	Thôn Giang Châu	X	X	X	X
	15	Thôn Giang Hà	X	X	X	X
	16	Thôn Xuân Hà 1	X	X	X	X
	17	Thôn Xuân Hà 2		X	X	X
	18	Thôn Xuân Hà 3		X	X	X
	19	Thôn Xuân Lạng 1	X	X	X	X
	20	Thôn Xuân Lạng 2	X	X	X	X
	21	Thôn Thanh Xuân	X	X	X	X
	22	Thôn 1		X	X	
	23	Thôn 2		X	X	
	24	Thôn 3		X	X	
	25	Thôn 4		X	X	
	26	Thôn 5		X	X	
	27	Thôn 6		X	X	
	28	Thôn 7		X	X	X
	29	Thôn 8	X	X	X	X
	30	Thôn 9		X	X	
	31	Thôn 10		X	X	
	32	Thôn 11		X	X	
	33	Thôn 12	X	X	X	
	34	Thôn 13		X	X	X
	35	Thôn Xuân An		X	X	X
	36	Thôn Xuân Đoàn		X	X	X
	37	Thôn Xuân Hòa		X	X	X
	38	Thôn Xuân Lộc		X	X	
	39	Thôn Xuân Long		X	X	
	40	Thôn Xuân Mỹ		X	X	
	41	Thôn Xuân Ninh		X	X	
	42	Thôn Xuân Phú		X	X	
	43	Thôn Xuân Tây		X	X	X
	44	Thôn Xuân Thái 2	X	X	X	X
	45	Thôn Xuân Thành		X	X	X
	46	Thôn Xuân Thuận		X	X	X
	47	Thôn Xuân Thủy		X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	48	Thôn Xuân Trường		X	X	X
	49	Thôn Xuân Vinh		X	X	
	50	Thôn Giang Tiến	X	X	X	X
	51	Thôn Giang Tân	X	X	X	X
	52	Thôn Giang Điền		X	X	X
	53	Thôn Giang Sơn		X	X	X
	54	Thôn Giang Thủy		X	X	X
	55	Thôn Giang Đại	X	X	X	X
	56	Thôn Giang Minh	X	X	X	X
<b>3</b>	<b>Xã Quảng Phú</b>					
	57	Thôn Phú Hòa		X	X	
	58	Thôn Phú Thịnh		X	X	
	59	Thôn Phú Sơn		X	X	
	60	Thôn 3A		X	X	
	61	Thôn Phú Tân		X	X	
	62	Thôn Phú Sang		X	X	
	63	Thôn Phú Cường		X	X	
	64	Thôn 7		X	X	
	65	Thôn Phú Lâm		X	X	
	66	Thôn Tiến Thành		X	X	
	67	Thôn Tiến Đạt		X	X	
	68	Thôn Tiến Cường		X	X	
	69	Thôn Tiến Thịnh		X	X	
	70	Thôn Tiến Phú		X	X	
	71	Thôn Tiến Phát		X	X	
	72	Thôn Quyết Thắng		X	X	
	73	Thôn Toàn Thắng		X	X	
	74	Thôn 4	X	X	X	
	75	Thôn Tân Tiến		X	X	
	76	Thôn Cư H' Lăm		X	X	
	77	Thôn 8		X	X	
	78	Thôn An Bình		X	X	
	79	Buôn Ea Mấp	X	X	X	
	80	Buôn Lang	X	X	X	
	81	Buôn Ea Sút	X	X	X	
	82	Buôn Pók A	X	X	X	
	83	Buôn Pók B	X	X	X	
	84	Thôn 1		X	X	
	85	Thôn 2		X	X	
	86	Thôn 3	X	X	X	
	87	Thôn 4A		X	X	
	88	Thôn 5	X	X	X	
	89	Thôn 6		X	X	
	90	Buôn Sút M' Rư	X	X	X	
	91	Buôn Sút M' Đưng	X	X	X	
	92	Buôn Sút M' Rang	X	X	X	
	93	Buôn Sút H' Luốt	X	X	X	
<b>4</b>	<b>Xã Cư Pong</b>					
	94	Buôn Ea Dho	X	X	X	
	95	Buôn Xóm A	X	X	X	
	96	Buôn Khal	X	X	X	X
	97	Buôn Kđoh	X	X	X	X
	98	Buôn Tlan	X	X	X	X
	99	Buôn Ea Druich	X	X	X	X
	100	Buôn Drây Huê		X	X	
	101	Buôn Ea Klok	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	102	Buôn Ea Liăng	X	X	X	X
	103	Buôn Cư Yuốt	X	X	X	X
	104	Thôn Cư Bang		X	X	
	105	Buôn Adrong Diết	X	X	X	X
	106	Buôn Kbuôr	X	X	X	
	107	Buôn Ea Túk	X	X	X	X
	108	Buôn Adrong Prong	X	X	X	X
	109	Buôn Cư Hriết	X	X	X	X
	110	Buôn Ea Bro	X	X	X	X
	111	Buôn Ea Sin	X	X	X	X
	112	Buôn Ea Pông	X	X	X	X
	113	Buôn Cư Khanh	X	X	X	X
	114	Buôn Cư Mtao	X	X	X	X
	115	Buôn Ea Kấp	X	X	X	X
	116	Buôn Ea Kring	X	X	X	X
	117	Thôn Ea My		X	X	X
<b>5</b>	<b>Xã Krông Pắc</b>					
	118	Tổ dân phố 1		X	X	
	119	Tổ dân phố 2		X	X	
	120	Tổ dân phố 3		X	X	
	121	Tổ dân phố 4		X	X	
	122	Tổ dân phố 5		X	X	
	123	Tổ dân phố 6		X	X	
	124	Tổ dân phố 7		X	X	
	125	Tổ dân phố 8		X	X	
	126	Tổ dân phố 9		X	X	
	127	Tổ dân phố 11		X	X	
	128	Tổ dân phố 12		X	X	
	129	Tổ dân phố 14		X	X	
	130	Tổ dân phố 16		X	X	
	131	Thôn 1A - HA		X	X	
	132	Thôn 1B		X	X	
	133	Thôn 1C		X	X	
	134	Thôn 2		X	X	
	135	Thôn 3		X	X	
	136	Thôn 4		X	X	
	137	Thôn 6A		X	X	
	138	Thôn 6B		X	X	
	139	Thôn 7		X	X	
	140	Thôn 8	X	X	X	
	141	Thôn Tân Lập		X	X	
	142	Thôn Tân Lập A		X	X	
	143	Thôn Tân Tiên		X	X	
	144	Thôn Tân Thành		X	X	
	145	Thôn Thăng Tiên 1		X	X	
	146	Thôn Thăng Tiên 2		X	X	
	147	Thôn Thăng Tiên 3		X	X	
	148	Buôn Kmrong	X	X	X	
	149	Thôn Cao Bằng	X	X	X	
	150	Thôn Lạng Sơn	X	X	X	
	151	Buôn Pan	X	X	X	
	152	Buôn Pan B	X	X	X	
	153	Thôn 19/5		X	X	
	154	Thôn Tân Lập		X	X	
	155	Thôn 19/8		X	X	
	156	Thôn Tân Thành		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	157	Thôn Phước Thành		X	X	
	158	Thôn Phước Hoà		X	X	
	159	Buôn Jung	X	X	X	
	160	Buôn Jung 2	X	X	X	
	161	Thôn Tân Tiến		X	X	
	162	Buôn Ea Yông A2	X	X	X	
	163	Buôn Ea Yông A	X	X	X	
	164	Buôn Gha Mah	X	X	X	
	165	Buôn Ea Yông B	X	X	X	
	166	Thôn Ea Wi		X	X	
	167	Thôn Thạch Lũ	X	X	X	
	168	Thôn Tân Sơn	X	X	X	
	169	Thôn 1A - HT		X	X	
	170	Thôn 1B		X	X	
	171	Thôn 2A		X	X	
	172	Thôn 2B		X	X	
	173	Thôn 3		X	X	
	174	Thôn 4A		X	X	
	175	Thôn 4B		X	X	
<b>6</b>	<b>Xã Sơn Hòa</b>					
	176	Thôn Hòn Ông	X	X	X	X
	177	Thôn Tân Bình		X	X	
	178	Thôn Tân Hòa	X	X	X	X
	179	Thôn Tân Hiền	X	X	X	X
	180	Thôn Ma Gú	X	X	X	X
	181	Thôn Tân Lập	X		X	X
	182	Thôn Suối Bạc	X		X	X
	183	Thôn Đốc Cát	X		X	X
	184	Thôn Suối Cau	X		X	X
	185	Thôn Nguyên Xuân	X	X	X	
	186	Thôn Nguyên Trang		X	X	
	187	Thôn Nguyên An		X	X	
	188	Thôn Nguyên Cam		X	X	
	189	Thôn Nguyên Hà		X	X	
<b>7</b>	<b>Phường Tân An</b>					
	190	Tổ dân phố 1		X	X	
	191	Tổ dân phố 2		X	X	
	192	Tổ dân phố 3		X	X	
	193	Tổ dân phố 4		X	X	
	194	Tổ dân phố 5		X	X	
	195	Tổ dân phố 6	X	X	X	
	196	Tổ dân phố 7		X	X	
	197	Tổ dân phố 8		X	X	
	198	Tổ dân phố 9		X	X	
	199	Tổ dân phố 10		X	X	
	200	Tổ dân phố 11		X	X	
	201	Tổ dân phố 12		X	X	
	202	Tổ dân phố 13		X	X	
	203	Tổ dân phố 14		X	X	
	204	Tổ dân phố 15		X	X	
	205	Tổ dân phố 16		X	X	
	206	Tổ dân phố 17		X	X	
	207	Tổ dân phố 18		X	X	
	208	Tổ dân phố 19		X	X	
	209	Tổ dân phố Tân Hiệp		X	X	
	210	Tổ dân phố Kiên Cường		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	211	Tổ dân phố Hòa Thuận		X	X	
	212	Tổ dân phố Đồng Tâm		X	X	
	213	Tổ dân phố Đồng Thuận		X	X	
	214	Tổ dân phố Đạt Lý		X	X	
	215	Tổ dân phố Thiên Sơn		X	X	
	216	Buôn Ea Nao A	X	X	X	
	217	Buôn Ea Nao B	X	X	X	
	218	Buôn Kmrong Prong A	X	X	X	
	219	Buôn Kmrong Prong B	X	X	X	
	220	Buôn Ju	X	X	X	
	221	Buôn Ko Tam	X	X	X	
<b>8</b>	<b>Xã Cư M'gar</b>					
	222	Thôn 1		X	X	
	223	Thôn 2		X	X	
	224	Thôn 3	X	X	X	
	225	Thôn 4	X	X	X	
	226	Buôn Bling	X	X	X	
	227	Buôn Huk A	X	X	X	
	228	Buôn Huk B	X	X	X	
	229	Buôn Kna A	X	X	X	
	230	Buôn Kna B	X	X	X	
	231	Buôn Dung	X	X	X	
	232	Buôn Tráp	X	X	X	
	233	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	234	Thôn Thịnh Phát		X	X	
	235	Thôn An Phú		X	X	
	236	Thôn Tân Lập		X	X	
	237	Thôn 6		X	X	
	238	Thôn 8		X	X	
	239	Buôn Bling A	X	X	X	
	240	Thôn An Bình		X	X	
	241	Buôn Ea Sang	X	X	X	
	242	Buôn Ea Sang B	X	X	X	
	243	Buôn Tráp	X	X	X	
	244	Buôn Jök	X	X	X	
	245	Buôn Tar	X	X	X	
	246	Buôn Hring	X	X	X	
	247	Buôn Drang	X	X	X	
<b>9</b>	<b>Xã Ea Riêng</b>					
	248	Thôn 1		X	X	X
	249	Thôn 2		X	X	X
	250	Thôn 3		X	X	X
	251	Thôn 4		X	X	X
	252	Thôn 5		X	X	X
	253	Thôn 6		X	X	X
	254	Thôn 7		X	X	X
	255	Thôn 8		X	X	X
	256	Thôn 9		X	X	X
	257	Thôn 10		X	X	X
	258	Thôn 11		X	X	X
	259	Thôn 12		X	X	X
	260	Thôn 13		X	X	X
	261	Thôn 14		X	X	X
	262	Thôn 15		X	X	X
	263	Thôn 16		X	X	X
	264	Thôn 17		X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	265	Thôn 18		X	X	
	266	Thôn 19		X	X	X
	267	Thôn 20	X	X	X	X
	268	Thôn 21		X	X	X
	269	Thôn 22		X	X	X
	270	Thôn 23		X	X	X
	271	Thôn 24		X	X	X
<b>10</b>	<b>Xã Tân Tiến</b>					
	272	Thôn 1		X	X	
	273	Thôn 2		X	X	
	274	Thôn 3		X	X	
	275	Thôn 4		X	X	
	276	Thôn 4A		X	X	
	277	Thôn 5		X	X	
	278	Thôn 6		X	X	
	279	Buôn Kniêr	X	X	X	
	280	Buôn Eadržai A	X	X	X	X
	281	Buôn Eadržai	X	X	X	X
	282	Buôn Kplang	X	X	X	X
	283	Thôn Tân Lợi 1		X	X	
	284	Thôn Tân Lợi 2		X	X	
	285	Buôn Hàng 1A	X	X	X	
	286	Buôn Hàng 1C	X	X	X	X
	287	Buôn Đăk Rơ Leang 1	X	X	X	X
	288	Buôn Đăk Rơ Leang 2	X	X	X	
	289	Thôn 8		X	X	
	290	Thôn 11		X	X	
	291	Thôn 14		X	X	
	292	Buôn Ea Mao	X	X	X	X
	293	Buôn Kon Tay	X	X	X	X
	294	Buôn Cư Đrang	X	X	X	X
	295	Buôn Kon Wang	X	X	X	X
	296	Buôn Kon Hring	X	X	X	X
<b>11</b>	<b>Xã Dang Kang</b>					
	297	Thôn 1		X	X	
	298	Thôn 2		X	X	
	299	Thôn 3		X	X	
	300	Buôn Dang Kang	X	X	X	
	301	Buôn Cựpăm	X	X	X	X
	302	Buôn Cưênun B	X	X	X	X
	303	Buôn Cưênun A	X	X	X	X
	304	Buôn Cựkôêmông	X	X	X	X
	305	Thôn 9		X	X	
	306	Thôn 10		X	X	
	307	Thôn 11		X	X	X
	308	Thôn 4		X	X	X
	309	Thôn 5		X	X	X
	310	Thôn 6		X	X	X
	311	Thôn 7		X	X	X
	312	Thôn 8		X	X	X
	313	Thôn 18		X	X	
	314	Thôn 19		X	X	
	315	Thôn 20		X	X	
	316	Thôn 21		X	X	X
	317	Thôn 22		X	X	X
	318	Thôn 23		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	319	Thôn 12		X	X	X
	320	Thôn 13		X	X	X
	321	Thôn 14		X	X	X
	322	Thôn 15		X	X	
	323	Thôn 16		X	X	X
	324	Thôn 17		X	X	X
<b>12</b>	<b>Phường Buôn Ma Thuột</b>					
	325	TDP 1 Thành Công		X	X	
	326	TDP 2 Thành Công		X	X	
	327	TDP 3 Thành Công		X	X	
	328	TDP 4 Thành Công		X	X	
	329	TDP 5 Thành Công		X	X	
	330	TDP 6 Thành Công		X	X	
	331	TDP 7 Thành Công		X	X	
	332	TDP 8 Thành Công		X	X	
	333	TDP 9 Thành Công		X	X	
	334	TDP 10 Thành Công		X	X	
	335	TDP 11 Thành Công		X	X	
	336	TDP 12 Thành Công		X	X	
	337	TDP 13 Thành Công		X	X	
	338	TDP 1A Thành Công		X	X	
	339	TDP 2A Thành Công		X	X	
	340	TDP 3A Thành Công		X	X	
	341	TDP 4A Thành Công		X	X	
	342	TDP 5A Thành Công		X	X	
	343	TDP 6A Thành Công		X	X	
	344	TDP 7A Thành Công		X	X	
	345	Buôn Dưng	X	X	X	
	346	Buôn KDũn	X	X	X	
	347	Buôn Êa Bông	X	X	X	
	348	Buôn Dũa Prong	X	X	X	
	349	TDP 2 Cư Êbur		X	X	
	350	TDP 3 Cư Êbur		X	X	
	351	TDP 8 Cư Êbur		X	X	
	352	TDP 1 Tân Tiến		X	X	
	353	TDP 2 Tân Tiến		X	X	
	354	TDP 3 Tân Tiến		X	X	
	355	TDP 4 Tân Tiến		X	X	
	356	TDP 5 Tân Tiến		X	X	
	357	TDP 6 Tân Tiến		X	X	
	358	TDP 7 Tân Tiến		X	X	
	359	TDP 8 Tân Tiến		X	X	
	360	TDP 9 Tân Tiến		X	X	
	361	TDP 10 Tân Tiến	X	X	X	
	362	TDP 12 Tân Tiến		X	X	
	363	TDP 13 Tân Tiến		X	X	
	364	TDP 14 Tân Tiến		X	X	
	365	TDP 1A Tân Tiến		X	X	
	366	TDP 2A Tân Tiến		X	X	
	367	TDP 3A Tân Tiến		X	X	
	368	TDP 4A Tân Tiến		X	X	
	369	TDP 5A Tân Tiến		X	X	
	370	TDP 6A Tân Tiến		X	X	
	371	TDP 7A Tân Tiến		X	X	
	372	TDP 1 Tân Thành		X	X	
	373	TDP 2 Tân Thành		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	374	TDP 3 Tân Thành		X	X	
	375	TDP 4 Tân Thành		X	X	
	376	TDP 5 Tân Thành		X	X	
	377	TDP 6 Tân Thành		X	X	
	378	TDP 7 Tân Thành		X	X	
	379	TDP 8 Tân Thành		X	X	
	380	TDP 9 Tân Thành		X	X	
	381	TDP 10 Tân Thành		X	X	
	382	TDP 11 Tân Thành		X	X	
	383	TDP 12 Tân Thành		X	X	
	384	TDP 13 Tân Thành		X	X	
	385	TDP 1 Tân Lợi		X	X	
	386	TDP 2 Tân Lợi		X	X	
	387	TDP 3 Tân Lợi		X	X	
	388	TDP 3A Tân Lợi		X	X	
	389	TDP 4 Tân Lợi		X	X	
	390	TDP 4A Tân Lợi		X	X	
	391	TDP 5 Tân Lợi		X	X	
	392	TDP 6 Tân Lợi		X	X	
	393	TDP 6A Tân Lợi		X	X	
	394	TDP 6B Tân Lợi		X	X	
	395	TDP 7 Tân Lợi		X	X	
	396	TDP 7A Tân Lợi		X	X	
	397	TDP 8 Tân Lợi		X	X	
	398	TDP 8A Tân Lợi		X	X	
	399	TDP 9 Tân Lợi		X	X	
	400	TDP 10 Tân Lợi		X	X	
	401	Buôn Akô Dông	X	X	X	
	402	TDP 1 Tự An		X	X	
	403	TDP 1A Tự An		X	X	
	404	TDP 2 Tự An		X	X	
	405	TDP 3 Tự An		X	X	
	406	TDP 4 Tự An		X	X	
	407	TDP 5 Tự An		X	X	
	408	TDP 6 Tự An		X	X	
	409	TDP 6A Tự An		X	X	
	410	TDP 7 Tự An		X	X	
	411	TDP 8 Tự An		X	X	
	412	TDP 9 Tự An	X	X	X	
	413	TDP 10 Tự An		X	X	
<b>13</b>	<b>Xã Krông Ana</b>					
	414	Thôn Đạt Lý 1		X	X	
	415	Thôn Đạt Lý 2		X	X	
	416	Thôn Đạt Lý 3		X	X	
	417	Thôn Phú Đức 1	X	X	X	
	418	Thôn Phú Đức 2		X	X	
	419	Thôn Tân Thành 1		X	X	
	420	Thôn Tân Thành 2		X	X	
	421	Thôn Quỳnh Tân 1		X	X	
	422	Thôn Quỳnh Tân 2		X	X	
	423	Thôn Quỳnh Tân 3		X	X	
	424	Thôn 1		X	X	
	425	Thôn 2		X	X	
	426	Buôn Tráp	X	X	X	X
	427	Buôn Rung	X	X	X	X
	428	Buôn Ê cam	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	429	Thôn 1 Bình Hoà		X	X	
	430	Thôn 2 Bình Hoà		X	X	
	431	Thôn 4 Bình Hoà		X	X	
	432	Thôn 5 Bình Hoà		X	X	
	433	Thôn 6 Bình Hoà	X	X	X	
	434	Thôn Sơn Trà		X	X	
	435	Thôn Hải Châu		X	X	
	436	Thôn 1 Quảng Điền		X	X	
	437	Thôn 2 Quảng Điền		X	X	
	438	Thôn 3 Quảng Điền		X	X	
	439	Thôn 4 Quảng Điền		X	X	
<b>14</b>	<b>Phường Ea Kao</b>					
	440	Tổ dân phố 1		X	X	
	441	Tổ dân phố 2		X	X	
	442	Tổ dân phố 3		X	X	
	443	Tổ dân phố 4		X	X	
	444	TDP Tân Hưng		X	X	
	445	TDP Cao Thắng	X	X	X	
	446	TDP Cao Thành		X	X	
	447	Buôn Kao	X	X	X	
	448	Buôn HĐork	X	X	X	
	449	Buôn HDrat	X	X	X	
	450	Buôn H Wiê	X	X	X	
	451	Buôn Cừ ÊBông	X	X	X	
	452	Buôn Cừ MBlim	X	X	X	
	453	Buôn Tong Jũ	X	X	X	
	454	Buôn A Lê A	X	X	X	
	455	Buôn A Lê B	X	X	X	
	456	Buôn M Duk	X	X	X	
	457	Tổ dân phố 4a		X	X	
	458	Tổ dân phố 5		X	X	
	459	Tổ dân phố 6		X	X	
	460	Tổ dân phố 7		X	X	
	461	Tổ dân phố 8		X	X	
	462	Tổ dân phố 9	X	X	X	
	463	Tổ dân phố 10		X	X	
	464	Tổ dân phố 11		X	X	
<b>15</b>	<b>Xã Nam Ka</b>					
	465	Buôn Tu Sria	X	X	X	X
	466	Buôn Buộc	X	X	X	X
	467	Buôn Krái	X	X	X	X
	468	Buôn Lách Ló	X	X	X	X
	469	Buôn Ea Rìng	X	X	X	X
	470	Buôn Sa Bók	X	X	X	X
	471	Buôn Phôk	X	X	X	X
	472	Buôn Plao Siêng	X	X	X	X
<b>16</b>	<b>Xã Ea Bá</b>					
	473	Buôn Thứ	X	X	X	X
	474	Buôn Quen	X	X	X	X
	475	Buôn Chung	X	X	X	X
	476	Buôn Trinh	X	X	X	
	477	Thôn Ea Mkeng		X	X	
	478	Thôn Ea Đin		X	X	
	479	Thôn Chư Blói	X	X	X	
	480	Buôn Bầu	X	X	X	X
	481	Buôn Ken	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn	
			DTTS	MN			
	482		Buôn Bá	X	X	X	X
	483		Buôn Chao	X	X	X	X
<b>17</b>	<b>Xã Ea Wy</b>						
	484		Buôn Toyoa	X	X	X	X
	485		Thôn 10b	X	X	X	X
	486		Thôn 10a	X	X	X	X
	487		Thôn 9	X	X	X	X
	488		Thôn 5	X	X	X	X
	489		Thôn 4	X	X	X	X
	490		Thôn 3	X	X	X	X
	491		Thôn 1a		X	X	
	492		Thôn 1b	X	X	X	
	493		Thôn 1c	X	X	X	X
	494		Thôn 2a		X	X	
	495		Thôn 2b	X	X	X	X
	496		Thôn 3a	X	X	X	
	497		Thôn 3b	X	X	X	
	498		Thôn 4a	X	X	X	
	499		Thôn 4b	X	X	X	
	500		Thôn 5a	X	X	X	
	501		Thôn 5b	X	X	X	
	502		Thôn 6a	X	X	X	
	503		Thôn 6b	X	X	X	
	504		Thôn 7a	X	X	X	
	505		Thôn 7b	X	X	X	
	506		Thôn 8a	X	X	X	
	507		Thôn 8b	X	X	X	
	508		Thôn 11		X	X	
	509		Thôn 1		X	X	
	510		Thôn 2	X	X	X	
	511		Thôn 3c		X	X	
	512		Thôn 4c	X	X	X	
	513		Thôn 4d	X	X	X	X
	514		Thôn 5c		X	X	
	515		Thôn 6c		X	X	
	516		Thôn 6d		X	X	
	517		Thôn 7		X	X	
	518		Thôn 9a	X	X	X	
	519		Thôn 11a	X	X	X	X
<b>18</b>	<b>Xã Ea Trang</b>						
	520		Buôn Thi	X	X	X	X
	521		Buôn M' Bon	X	X	X	X
	522		Buôn M' Liã	X	X	X	X
	523		Thôn Ea Boa	X	X	X	X
	524		Buôn M' Hạp	X	X	X	X
	525		Buôn M' Yui	X	X	X	X
	526		Buôn M' Gôm	X	X	X	X
	527		Thôn Ea Bra	X	X	X	X
	528		Buôn M'O	X	X	X	X
	529		Buôn M' Jam	X	X	X	X
<b>19</b>	<b>Xã Ea Kiệt</b>						
	530		Thôn 1		X	X	
	531		Thôn 2		X	X	
	532		Thôn 5		X	X	
	533		Thôn 6		X	X	
	534		Thôn 7		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	535	Thôn 8		X	X	
	536	Thôn 9		X	X	
	537	Thôn 10		X	X	
	538	Thôn 11		X	X	
	539	Thôn 14		X	X	
	540	Thôn 15		X	X	
	541	Thôn Thác Đá		X	X	
	542	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	543	Buôn Yã Wăm A	X	X	X	
	544	Buôn Yã Wăm B	X	X	X	
	545	Buôn Hmông	X	X	X	X
	546	Buôn Wing	X	X	X	
	547	Buôn A Yũn	X	X	X	
	548	Buôn Thái	X	X	X	
	549	Buôn JaRai	X	X	X	
	550	Buôn Lúk	X	X	X	X
	551	Buôn Triết	X	X	X	
	552	Buôn Xê Đăng	X	X	X	X
	553	Buôn Dao	X	X	X	
<b>20</b>	<b>Xã Đăk Liêng</b>					
	554	Buôn Mliêng	X	X	X	X
	555	Thôn Hòa Bình 1		X	X	
	556	Thôn Hòa Bình 2		X	X	
	557	Thôn Hòa Bình 3		X	X	
	558	Buôn Drêñ B	X	X	X	X
	559	Thôn Xóm Huế		X	X	
	560	Thôn Ngã 3		X	X	
	561	Thôn Lâm Trường		X	X	
	562	Buôn Yang Lah 1	X	X	X	X
	563	Buôn Yang Lah 2	X	X	X	X
	564	Buôn Bàng	X	X	X	X
	565	Buôn Kam	X	X	X	X
	566	Buôn Yuk La	X	X	X	
	567	Buôn Tor	X	X	X	X
	568	Thôn Xí Nghiệp		X	X	
	569	Buôn Yuk	X	X	X	X
	570	Buôn Drêñ A	X	X	X	X
	571	Buôn Yuk La 3	X	X	X	
	572	Thôn Sơn cường		X	X	
	573	Thôn Đoàn kết 1		X	X	
	574	Thôn Đoàn Kết 2		X	X	
	575	Thôn Mê Linh 1		X	X	
	576	Thôn Mê linh 2		X	X	
	577	Thôn Buôn Tung 1		X	X	X
	578	Thôn Buôn Tung 2		X	X	
	579	Thôn Buôn Tung 3	X	X	X	X
	580	Thôn Kiến Xương		X	X	X
	581	Buôn Knaç	X	X	X	X
	582	Buôn Laç rung	X	X	X	X
	583	Buôn Ja Tu	X	X	X	X
	584	Thôn Liên Kết 1		X	X	
	585	Thôn Liên kết 2		X	X	
	586	Thôn Liên Kết 3		X	X	
	587	Buôn Tría	X	X	X	X
	588	Thôn Hưng Giang		X	X	X
	589	Thôn Đông Giang 1		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn	
			DTTS	MN			
	590		Thôn Đông Giang 2		X	X	X
	591		Thôn Tân Giang		X	X	
<b>21</b>	<b>Xã Ea Wer</b>						
	592		Thôn 1	X	X	X	X
	593		Thôn 2	X	X	X	X
	594		Thôn 3	X	X	X	
	595		Thôn 4	X	X	X	X
	596		Thôn 5	X	X	X	
	597		Thôn 6		X	X	X
	598		Thôn 7	X	X	X	
	599		Thôn 8	X	X	X	
	600		Thôn 9	X	X	X	
	601		Thôn 10	X	X	X	
	602		Thôn 11	X	X	X	
	603		Thôn 12	X	X	X	X
	604		Thôn 13	X	X	X	
	605		Thôn 14		X	X	
	606		Thôn 15		X	X	
	607		Thôn 16	X	X	X	
	608		Thôn 17		X	X	
	609		Thôn 18	X	X	X	
	610		Thôn 19		X	X	X
	611		Thôn 20		X	X	X
	612		Thôn 21	X	X	X	X
	613		Thôn 22		X	X	
	614		Thôn 23		X	X	X
	615		Thôn 24	X	X	X	X
	616		Thôn Ea Duát	X	X	X	
	617		Thôn Hà Bắc	X	X	X	X
	618		Thôn Ea Ly	X	X	X	
	619		Buôn Tul A	X	X	X	X
	620		Buôn Tul B	X	X	X	X
	621		Buôn Ea Pri	X	X	X	X
	622		Buôn Nà Xưọc	X	X	X	X
	623		Buôn Nréch	X	X	X	X
	624		Buôn Jang Pông	X	X	X	X
<b>22</b>	<b>Xã Ea Ly</b>						
	625		Buôn Bai	X	X	X	X
	626		Buôn Bung A	X	X	X	X
	627		Buôn Bung B	X	X	X	X
	628		Buôn Gao	X	X	X	X
	629		Buôn Học	X	X	X	X
	630		Thôn Tân An	X	X	X	
	631		Thôn Tân Bình	X	X	X	X
	632		Thôn Tân Yên	X	X	X	
	633		Thôn Tân Lập	X	X	X	
	634		Thôn Tân Sơn	X	X	X	X
	635		Buôn Zô	X	X	X	X
	636		Thôn 2/4	X	X	X	X
<b>23</b>	<b>Xã Xuân Phước</b>						
	637		Thôn Phú Xuân A		X	X	
	638		Thôn Phú Xuân B		X	X	
	639		Thôn Phước Hoà		X	X	
	640		Thôn Phú Hội		X	X	
	641		Thôn Suối Máy	X	X	X	X
	642		Thôn Phước Nhuận		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn	
			DTTS	MN			
	643		Thôn Phước Lộc		X	X	
	644		Thôn Thạnh Đức		X	X	
<b>24</b>	<b>Xã Ea Kar</b>						
	645		Thôn 1		X	X	
	646		Thôn 2		X	X	
	647		Thôn 3		X	X	
	648		Thôn Hưng Long		X	X	
	649		Thôn Vạn Phúc		X	X	
	650		Thôn 6		X	X	
	651		Thôn 7		X	X	
	652		Thôn 10		X	X	
	653		Thôn 8		X	X	
	654		Thôn 9		X	X	
	655		Buôn Mrông A	X	X	X	
	656		Buôn Mrông B	X	X	X	
	657		Buôn Mrông C	X	X	X	
	658		Buôn Ea Kỡ	X	X	X	
	659		Buôn TLung	X	X	X	
	660		Buôn Ea KDruôl	X	X	X	
	661		Thôn 1 Xuân Phú		X	X	
	662		Thôn 2 Xuân Phú		X	X	
	663		Thôn 3 Xuân Phú		X	X	
	664		Thôn 4 Xuân Phú		X	X	
	665		Thôn 7 Xuân Phú		X	X	
	666		Thôn Hạ Điền		X	X	
	667		Thôn Hàm Long	X	X	X	
	668		Thôn Thanh Phong	X	X	X	
	669		Thôn Suối Cát	X	X	X	X
	670		Thôn Trung Hoà	X	X	X	
	671		Thôn Cư An	X	X	X	
	672		Thôn An Cư		X	X	
	673		Thôn Hợp Thành	X	X	X	
	674		Thôn Cư Nghĩa		X	X	
	675		Thôn Tứ Xuân	X	X	X	
	676		Thôn Sơn Lộc		X	X	
	677		Thôn Tân Lộc		X	X	
	678		Thôn Đoàn Kết 2		X	X	
	679		Thôn Đồng Tâm		X	X	
	680		Thôn Tân Tiến		X	X	
	681		Thôn Ea Kung		X	X	
	682		Buôn M'hăng	X	X	X	
	683		Buôn M'Briu	X	X	X	
	684		Buôn M'Ar	X	X	X	X
	685		Buôn Tong Kroa	X	X	X	X
	686		Buôn M'Oa	X	X	X	
	687		Thôn 1A		X	X	
	688		Thôn 1B		X	X	
	689		Thôn 2 Cư Ni		X	X	
	690		Thôn 3 Cư Ni		X	X	
	691		Thôn 4 Cư Ni		X	X	
	692		Thôn 5 Cư Ni	X	X	X	
	693		Thôn 6 Cư Ni	X	X	X	
	694		Thôn 7 Cư Ni		X	X	
	695		Thôn 8 Cư Ni		X	X	
	696		Thôn 9 Cư Ni		X	X	
	697		Thôn 10 Cư Ni		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	698	Thôn 12 Cư Ni		X	X	
	699	Thôn 22		X	X	
	700	Thôn 23	X	X	X	
	701	Thôn Quảng Cư 1A		X	X	
	702	Thôn Quảng Cư 1B	X	X	X	
	703	Thôn Quảng Cư 2	X	X	X	
	704	Thôn Ea sinh 1		X	X	
	705	Thôn Ea sinh 2		X	X	
	706	Buôn Ea Knôp	X	X	X	X
	707	Buôn Ea Păn	X	X	X	
	708	Buôn Ea Ga	X	X	X	X
	709	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	710	Thôn Chư Cúc		X	X	
	711	Buôn Gà	X	X	X	
	712	Thôn Ninh Thanh 1		X	X	
	713	Thôn Ninh Thanh 2		X	X	
	714	Thôn Hợp Thành 2	X	X	X	
	715	Thôn 1 Ea Kmút		X	X	
	716	Thôn 2 Ea Kmút		X	X	
	717	Thôn 3 Ea Kmút		X	X	
	718	Thôn 4 Ea Kmút		X	X	
	719	Thôn 5 Ea Kmút		X	X	
	720	Thôn 12		X	X	
	721	Thôn Điền Biên 1	X	X	X	
	722	Thôn Điền Biên 2		X	X	
	723	Thôn Điền Biên 3		X	X	
	724	Thôn 1 Ea Đar		X	X	
	725	Thôn 2 Ea Đar		X	X	
	726	Thôn 3 Ea Đar		X	X	
	727	Thôn 4 Ea Đar		X	X	
	728	Thôn 5 Ea Đar		X	X	
	729	Thôn 6 Ea Đar		X	X	
	730	Thôn 7 Ea Đar		X	X	
	731	Thôn 8 Ea Đar		X	X	
	732	Thôn 9 Ea Đar		X	X	
	733	Thôn 10 Ea Đar		X	X	
	734	Thôn 11		X	X	
	735	Thôn 12 Ea Đar		X	X	
	736	Thôn 13		X	X	
	737	Thôn 14		X	X	
	738	Thôn 15		X	X	
	739	Thôn 16		X	X	
	740	Thôn Hữu Nghị		X	X	
	741	Buôn Suk	X	X	X	X
	742	Buôn Tong Sinh	X	X	X	
<b>25</b>	<b>Xã Hòa Phú</b>					
	743	Thôn 1	X	X	X	
	744	Thôn 2		X	X	
	745	Thôn 3		X	X	
	746	Thôn 4		X	X	
	747	Thôn 5		X	X	
	748	Thôn 6		X	X	
	749	Thôn 7		X	X	
	750	Thôn 8		X	X	
	751	Thôn 9	X	X	X	
	752	Thôn 10	X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	753	Thôn 11		X	X	
	754	Thôn 12		X	X	
	755	Thôn 13		X	X	
	756	Buôn Tuôr	X	X	X	
	757	Buôn Mbrê	X	X	X	
	758	Thôn Phú Hòa		X	X	
	759	Thôn Bình Tân		X	X	
	760	Thôn Thành Công		X	X	
	761	Thôn Hòa Xuân		X	X	
	762	Thôn Hoà Bình		X	X	
	763	Buôn Buôr	X	X	X	
	764	Buôn Cư Dluê	X	X	X	
	765	Buôn Draï Hling	X	X	X	
	766	Thôn Bình An		X	X	
	767	Thôn Đồng Tâm		X	X	
	768	Thôn Nhất Trí		X	X	
	769	Thôn Quyết Tâm		X	X	
	770	Thôn Quyết Thắng		X	X	
	771	Thôn Thống Nhất		X	X	
	772	Thôn Tân Tiến		X	X	
	773	Thôn Tân Thành		X	X	
	774	Thôn Tự Thành		X	X	
	775	Thôn Tự An		X	X	
	776	Thôn Hòa Khánh		X	X	
	777	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	778	Thôn 15		X	X	
	779	Thôn 16		X	X	
	780	Thôn 17		X	X	
	781	Thôn 18		X	X	
	782	Thôn 19		X	X	
	783	Thôn 20		X	X	
	784	Thôn 22		X	X	
	785	Buôn Kbu	X	X	X	
<b>26</b>	<b>Xã Ea Na</b>					
	786	Buôn Tuôr A	X	X	X	
	787	Buôn Tuôr B	X	X	X	
	788	Thôn Đồng Tâm		X	X	
	789	Buôn Kuốp	X	X	X	
	790	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	791	Buôn Kla	X	X	X	
	792	Thôn Dray Sáp		X	X	
	793	Thôn Anna		X	X	
	794	Thôn Hòa Tây		X	X	
	795	Thôn Hòa Trung		X	X	
	796	Buôn Mlôt	X	X	X	
	797	Buôn Sah	X	X	X	
	798	Buôn Dham	X	X	X	
	799	Buôn Năc	X	X	X	
	800	Buôn Knul	X	X	X	
	801	Buôn Hma	X	X	X	
	802	Buôn Kô	X	X	X	
	803	Buôn Riăng	X	X	X	X
	804	Thôn 10/3		X	X	
	805	Buôn Ea Kruế	X	X	X	
	806	Thôn Hòa Đông		X	X	
	807	Thôn Quỳnh Ngọc		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	808	Buôn Ea Na	X	X	X	
	809	Thôn Ea Tung		X	X	
	810	Thôn Tân Lập		X	X	
	811	Buôn Cuah	X	X	X	
	812	Buôn Tơ Lơ	X	X	X	
	813	Buôn Draï	X	X	X	
	814	Thôn Quỳnh Ngọc 1		X	X	
	815	Thôn Tân Tiến		X	X	
	816	Thôn Tân Thắng		X	X	
	817	Thôn Quỳnh Ngọc 2		X	X	
	818	Thôn Thành Công		X	X	
<b>27</b>	<b>Xã Dur Kmäl</b>					
	819	Buôn Dur 1	X	X	X	X
	820	Buôn Kmăn	X	X	X	
	821	Buôn Krang	X	X	X	
	822	Buôn Krông	X	X	X	X
	823	Thôn Sơn Thọ		X	X	
	824	Thôn Buôn Dur 2		X	X	
	825	Thôn Buôn Triết	X	X	X	
	826	Thôn 1		X	X	
	827	Thôn 2		X	X	
	828	Thôn Ea Tun 1		X	X	
	829	Thôn Ea Brinh		X	X	
	830	Buôn K62	X	X	X	X
	831	Buôn Cuê	X	X	X	
<b>28</b>	<b>Xã Đăk Phơi</b>					
	832	Buôn Dhăm 1	X	X	X	X
	833	Buôn Dhăm 2		X	X	
	834	Buôn Mih Triêk	X	X	X	X
	835	Buôn Kdiê 1	X	X	X	X
	836	Buôn Kdiê 2	X	X	X	X
	837	Buôn Pai Bi	X	X	X	X
	838	Buôn Dlei	X	X	X	X
	839	Buôn Đăk Sar	X	X	X	X
	840	Thôn Yên Thành 1		X	X	
	841	Thôn Yên Thành 2		X	X	
	842	Buôn Chiêng Kao	X	X	X	X
	843	Buôn Liêng Ông	X	X	X	X
	844	Buôn Pai Ar	X	X	X	X
	845	Thôn Cao Băng	X	X	X	X
	846	Buôn Jiê Yuk	X	X	X	X
	847	Buôn Liêng Keh	X	X	X	X
	848	Buôn Năm	X	X	X	X
	849	Buôn Tông	X	X	X	X
	850	Buôn Đưng	X	X	X	X
<b>29</b>	<b>Xã Đứk Bình</b>					
	851	Thôn Tuy Bình		X	X	
	852	Thôn Đông Phú		X	X	
	853	Thôn An Hòa		X	X	
	854	Buôn Quang Dù	X	X	X	
	855	Buôn Mã Vôi	X	X	X	
	856	Thôn Chí Thán		X	X	
	857	Thôn Bình Giang	X	X	X	
	858	Thôn Hiệp Hòa		X	X	
	859	Thôn Tân Lập		X	X	
	860	Buôn Thung	X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	861	Thôn Hà Giang		X	X	
	862	Thôn Phước Lộc		X	X	
	863	Thôn Tân Giang		X	X	
	864	Thôn Vĩnh Giang		X	X	
	865	Thôn Vĩnh Lương		X	X	
	866	Thôn Vạn Giang	X	X	X	
	867	Thôn Nam Giang	X	X	X	
	868	Thôn Suối Biều	X	X	X	
	869	Buôn Duôn Chách	X	X	X	X
<b>30</b>	<b>Xã Pong Drang</b>					
	870	Thôn 1		X	X	
	871	Thôn 2		X	X	
	872	Thôn 3		X	X	
	873	Thôn 4		X	X	
	874	Thôn 5		X	X	
	875	Thôn 6		X	X	
	876	Thôn 7		X	X	
	877	Thôn 8		X	X	
	878	Thôn 9		X	X	
	879	Thôn 10		X	X	
	880	Thôn 11		X	X	
	881	Thôn 12		X	X	
	882	Thôn 13		X	X	
	883	Thôn 14		X	X	
	884	Thôn 15		X	X	
	885	Thôn 16		X	X	
	886	Thôn Cư Blang	X	X	X	
	887	Thôn Ea Nur	X	X	X	
	888	Thôn Ea Tút	X	X	X	
	889	Thôn Tăng Mai	X	X	X	X
	890	Thôn Ea Ngai 1		X	X	
	891	Thôn Ea Ngai 2		X	X	
	892	Thôn Ea Ngai 3		X	X	
	893	Thôn Ea Ngai 4		X	X	
	894	Thôn Ea Ngai 8		X	X	
	895	Thôn Ea Ngai 9		X	X	
	896	Thôn Tân Lập 1		X	X	
	897	Thôn Tân Lập 2		X	X	
	898	Thôn Tân Lập 3		X	X	
	899	Thôn Tân Lập 4		X	X	
	900	Thôn Tân Lập 5		X	X	
	901	Thôn Tân Lập 6		X	X	
	902	Thôn Tân Hòa		X	X	
	903	Thôn Tân Thịnh	X	X	X	
<b>31</b>	<b>Xã M'Drắk</b>					
	904	Thôn 1		X	X	X
	905	Thôn 2		X	X	
	906	Thôn 3		X	X	
	907	Thôn 4		X	X	
	908	Thôn 5		X	X	
	909	Thôn 6		X	X	
	910	Thôn 7		X	X	
	911	Thôn 8		X	X	X
	912	Thôn 9		X	X	
	913	Thôn 10		X	X	
	914	Thôn 11		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	915	Thôn 12		X	X	
	916	Thôn 13		X	X	
	917	Thôn 14		X	X	X
	918	Thôn 15		X	X	
	919	Thôn 16		X	X	
	920	Thôn 17		X	X	
	921	Thôn 18		X	X	
	922	Thôn Etê		X	X	
	923	Buôn Tai	X	X	X	X
	924	Buôn Aelai	X	X	X	X
	925	Buôn M'Găm	X	X	X	X
	926	Buôn M'Suôt	X	X	X	X
	927	Buôn M'Lốc A	X	X	X	X
	928	Buôn M'Lốc B	X	X	X	X
	929	Buôn Bik	X	X	X	X
	930	Buôn Glăn	X	X	X	X
	931	Buôn Hoang	X	X	X	X
	932	Buôn M'Trung M'Um	X	X	X	X
	933	Buôn KCuah EaHmlai	X	X	X	X
	934	Buôn Nhang AeTlu	X	X	X	X
	935	Buôn Cư Prao	X	X	X	X
<b>32</b>	<b>Xã Cuôr Đăng</b>					
	936	Buôn Tah	X	X	X	
	937	Buôn Tah B	X	X	X	
	938	Buôn Yông	X	X	X	
	939	Buôn Yông B	X	X	X	
	940	Buôn Gram B	X	X	X	
	941	Buôn Hô	X	X	X	
	942	Buôn Kroa A	X	X	X	
	943	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	944	Thôn Phú Phong		X	X	
	945	Thôn Phú Thành		X	X	
	946	Thôn An Phú		X	X	
	947	Thôn Tân Phú		X	X	
	948	Thôn Tân Sơn		X	X	
	949	Buôn Koh Neh		X	X	
	950	Buôn Cuôr Đăng A	X	X	X	
	951	Buôn Cuôr Đăng B	X	X	X	
	952	Buôn Aring	X	X	X	
	953	Buôn Kroa B	X	X	X	
	954	Buôn Kroa C	X	X	X	
<b>33</b>	<b>Xã Ea Drăng</b>					
	955	Thôn 1		X	X	
	956	Thôn 2		X	X	
	957	Thôn 4		X	X	
	958	Thôn 5		X	X	
	959	Thôn 6		X	X	
	960	Thôn 7		X	X	
	961	Thôn 8		X	X	
	962	Thôn 9		X	X	
	963	Thôn 10		X	X	
	964	Thôn 11		X	X	
	965	Thôn 12		X	X	
	966	Thôn 13		X	X	
	967	Thôn 14		X	X	
	968	Buôn B Lếch	X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	969	Buôn Lê Đá	X	X	X	
	970	Buôn Lê B		X	X	
	971	Thôn 1B		X	X	
	972	Thôn 2B		X	X	
	973	Thôn 3		X	X	
	974	Thôn 4B		X	X	
	975	Thôn 5B		X	X	
	976	Thôn Tri C1		X	X	
	977	Thôn Tri C2		X	X	
	978	Thôn Tri C3	X	X	X	
	979	Buôn Tri Gha	X	X	X	
	980	Buôn Tri B	X	X	X	
	981	Buôn Sek	X	X	X	
	982	Buôn Sek điết	X	X	X	
	983	Buôn Drài	X	X	X	
	984	Buôn Drài Điết	X	X	X	
	985	Buôn Choăh	X	X	X	
	986	Buôn Tir	X	X	X	
	987	Thôn 1A		X	X	
	988	Thôn 2A		X	X	
	989	Thôn 3A		X	X	
	990	Thôn 5A		X	X	
	991	Thôn 6B		X	X	
	992	Thôn 6A		X	X	
	993	Thôn 7A		X	X	
	994	Thôn 8A		X	X	
	995	Buôn Tùng Xê	X	X	X	
	996	Buôn A Riêng	X	X	X	
	997	Buôn Đoàn Kết	X	X	X	
	998	Buôn Tùng Kuh	X	X	X	
	999	Buôn Tùng Thăng	X	X	X	
	1000	Buôn Tùng Tah	X	X	X	
<b>34</b>	<b>Xã Ea Hiao</b>					
	1001	Thôn 1		X	X	
	1002	Thôn 2a		X	X	
	1003	Thôn 4a		X	X	
	1004	Thôn 4b		X	X	
	1005	Thôn 5a		X	X	
	1006	Thôn 5b		X	X	
	1007	Thôn 6a		X	X	
	1008	Thôn 7a	X	X	X	X
	1009	Thôn 7b		X	X	
	1010	Thôn 7c	X	X	X	X
	1011	Thôn 8a		X	X	
	1012	Thôn 8b		X	X	
	1013	Thôn 9a		X	X	
	1014	Thôn 9b	X	X	X	
	1015	Thôn 10	X	X	X	
	1016	Thôn 11		X	X	
	1017	Buôn Hiao 1	X	X	X	X
	1018	Buôn Hiao 2	X	X	X	X
	1019	Buôn Kra	X	X	X	X
	1020	Buôn Bia	X	X	X	
	1021	Buôn Krái A	X	X	X	X
	1022	Buôn Hoai	X	X	X	
	1023	Thôn 2b		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn	
			DTTS	MN			
	1024		Thôn 3		X	X	
	1025		Thôn 5		X	X	
	1026		Thôn 6b		X	X	
	1027		Thôn 7		X	X	
	1028		Thôn Thái		X	X	
	1029		Thôn Ea Yú		X	X	
	1030		Buôn Châm	X	X	X	X
	1031		Buôn Taly	X	X	X	
	1032		Buôn Bung Tang	X	X	X	X
	1033		Buôn Chứ	X	X	X	
	1034		Buôn Kri	X	X	X	
	1035		Buôn Krái B	X	X	X	X
	1036		Buôn M' Nút	X	X	X	
	1037		Buôn Hwing Drăn	X	X	X	X
	1038		Buôn Bêk	X	X	X	X
	1039		Buôn Tang	X	X	X	X
	1040		Buôn Châm Hoai	X	X	X	X
<b>35</b>		<b>Xã Suối Trai</b>					
	1041		Thôn Thống Nhất	X	X	X	X
	1042		Thôn Xây Dựng	X	X	X	X
	1043		Thôn Hoàn Thành	X	X	X	X
	1044		Thôn Độc Lập A	X	X	X	X
	1045		Thôn Độc Lập B	X	X	X	X
	1046		Thôn Độc Lập C	X	X	X	X
	1047		Thôn Kiến Thiết	X	X	X	X
	1048		Thôn Thanh Minh	X	X	X	X
	1049		Thôn Phú Sơn		X	X	X
	1050		Buôn Khâm	X	X	X	X
	1051		Buôn Chợ	X	X	X	X
	1052		Buôn Thu	X	X	X	X
	1053		Buôn Lé A	X	X	X	X
	1054		Buôn Lé B	X	X	X	X
	1055		Buôn Học	X	X	X	X
<b>36</b>		<b>Xã Ea Súp</b>					
	1056		Thôn 5 Ea Súp		X	X	X
	1057		Thôn 6 Ea Súp		X	X	X
	1058		Thôn 7 Ea Súp	X	X	X	X
	1059		Thôn 8 Ea Súp		X	X	
	1060		Thôn 9 Ea Súp		X	X	
	1061		Thôn Đoàn Kết		X	X	
	1062		Thôn Thắng Lợi		X	X	
	1063		Thôn Thành Công		X	X	
	1064		Thôn Hòa Bình		X	X	
	1065		Buôn A1	X	X	X	X
	1066		Buôn A2	X	X	X	X
	1067		Buôn B1	X	X	X	X
	1068		Buôn B2	X	X	X	X
	1069		Buôn C	X	X	X	X
	1070		Thôn 1 Cư M'Lan		X	X	
	1071		Thôn 2 Cư M'Lan		X	X	
	1072		Thôn 3 Cư M'Lan		X	X	
	1073		Thôn 4 Cư M'Lan		X	X	
	1074		Thôn 5 Cư M'Lan		X	X	X
	1075		Thôn 6 Cư M'Lan		X	X	X
	1076		Thôn 7 Cư M'Lan	X	X	X	X
	1077		Thôn Bình Lợi	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1078	Thôn 8 Ea Lê	X		X	X
	1079	Thôn 10 Ea Lê	X	X	X	X
	1080	Thôn 11 Ea Lê	X	X	X	X
	1081	Thôn 12 Ea Lê	X	X	X	X
	1082	Thôn 13 Ea Lê	X	X	X	X
	1083	Thôn 14 Ea Lê	X	X	X	X
	1084	Thôn 15 Ea Lê	X	X	X	X
	1085	Thôn 16 Ea Lê		X	X	X
	1086	Thôn 17 Ea Lê	X	X	X	X
	1087	Thôn 18 Ea Lê	X	X	X	X
	1088	Thôn 19 Ea Lê	X	X	X	X
<b>37</b>	<b>Xã Ea Nuôi</b>					
	1089	Thôn Hòa Nam 1		X	X	
	1090	Thôn Hòa Nam 2	X	X	X	
	1091	Thôn Hòa An		X	X	
	1092	Thôn Hòa Phú		X	X	
	1093	Buôn Niêng 1	X	X	X	X
	1094	Buôn Niêng 2	X	X	X	X
	1095	Buôn Niêng 3	X	X	X	X
	1096	Buôn Ko Đung A	X	X	X	X
	1097	Buôn Ko Đung B	X	X	X	X
	1098	Buôn Ea Mđhar 1A	X	X	X	X
	1099	Buôn Ea Mđhar 1B	X	X	X	X
	1100	Thôn An Phú	X	X	X	X
	1101	Thôn Tân Phú	X	X	X	X
	1102	Thôn Hòa Thanh	X	X	X	X
	1103	Buôn Knia 1	X	X	X	X
	1104	Buôn Knia 2	X	X	X	X
	1105	Buôn Knia 3	X	X	X	X
	1106	Buôn Knia 4	X	X	X	X
	1107	Thôn 5 Ea Bar		X	X	
	1108	Thôn 6 Ea Bar		X	X	
	1109	Thôn 7 Ea Bar		X	X	
	1110	Thôn 8 Ea Bar		X	X	
	1111	Thôn 9		X	X	
	1112	Thôn 10	X	X	X	
	1113	Thôn 11 Ea Bar	X	X	X	X
	1114	Thôn 15		X	X	X
	1115	Thôn 16	X	X	X	X
	1116	Thôn 16A	X	X	X	X
	1117	Thôn 17A	X	X	X	
	1118	Thôn 17B	X	X	X	X
	1119	Thôn 18		X	X	
	1120	Thôn 18A		X	X	
	1121	Thôn 18B		X	X	
	1122	Thôn 1	X	X	X	
	1123	Thôn 2		X	X	
	1124	Thôn 3		X	X	
	1125	Thôn 4		X	X	
	1126	Thôn 5 Cuôr Knia		X	X	
	1127	Thôn 6 Cuôr Knia		X	X	
	1128	Thôn 7 Cuôr Knia	X	X	X	X
	1129	Thôn 8 Cuôr Knia	X	X	X	
	1130	Thôn Ea Kning	X	X	X	X
	1131	Thôn Sinh Máy	X	X	X	X
	1132	Thôn 11 Cuôr Knia	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn	
			DTTS	MN			
	1133		Thôn 12	X	X	X	X
	1134		Thôn 13	X	X	X	X
<b>38</b>	<b>Xã Krông Búk</b>						
	1135		Buôn Ea Nho	X	X	X	X
	1136		Thôn Kty 1		X	X	
	1137		Thôn Kty 2		X	X	
	1138		Thôn Kty		X	X	
	1139		Thôn Kty 5		X	X	
	1140		Thôn Nam Anh		X	X	
	1141		Thôn Nam Tân		X	X	
	1142		Thôn Nam Thái		X	X	
	1143		Thôn Trung Lộc		X	X	
	1144		Thôn Quảng Hà		X	X	
	1145		Thôn An Bình		X	X	
	1146		Thôn Hoà Lộc		X	X	
	1147		Thôn Thống Nhất		X	X	
	1148		Thôn Bình Minh		X	X	
	1149		Thôn Kim Phú		X	X	
	1150		Thôn Hợp Thành		X	X	
	1151		Thôn Liên Hoá		X	X	
	1152		Thôn Tân Lập		X	X	
	1153		Buôn Ea Yin	X	X	X	X
	1154		Thôn Ea Nguôi		X	X	
	1155		Thôn Ea Plai		X	X	
	1156		Buôn Mùi 1	X	X	X	X
	1157		Buôn Mùi 2	X	X	X	X
	1158		Buôn Mùi 3	X	X	X	
	1159		Buôn Đrao	X	X	X	
	1160		Buôn Ktong Drun	X	X	X	
	1161		Buôn Dhiã 1	X	X	X	
	1162		Buôn Dhiã 2	X	X	X	
	1163		Buôn Kô	X	X	X	X
	1164		Buôn Drăh 1	X	X	X	X
	1165		Buôn Drăh 2	X	X	X	
	1166		Thôn Ea Kung		X	X	
	1167		Thôn Ea Kroa		X	X	
	1168		Buôn Kdrô 1	X	X	X	
	1169		Buôn Kdrô 2	X	X	X	X
	1170		Thôn 6		X	X	
	1171		Thôn Ea Krôm		X	X	
	1172		Buôn Kmu	X	X	X	X
	1173		Thôn Ea Siêk		X	X	
<b>39</b>	<b>Xã Tuy An Tây</b>						
	1174		Thôn Xuân Trung		X	X	
	1175		Thôn Xuân Thành		X	X	
	1176		Thôn Xuân Yên		X	X	
	1177		Thôn Xuân Hòa		X	X	
	1178		Thôn Xuân Lộc		X	X	
	1179		Thôn Xuân Bình		X	X	
	1180		Thôn Vĩnh Xuân		X	X	
	1181		Thôn Thái Long		X	X	
	1182		Thôn Tư Thạnh		X	X	
	1183		Thôn Quang Thuận		X	X	
	1184		Thôn Phong Lãnh		X	X	
	1185		Thôn Phong Thái		X	X	
	1186		Thôn Định Phong		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1187	Thôn Thế Hiền		X	X	
	1188	Thôn Trung Lương 1		X	X	
	1189	Thôn Trung Lương 2		X	X	
<b>40</b>	<b>Xã Krông Nô</b>					
	1190	Buôn Ba Yang	X	X	X	X
	1191	Buôn Gung Dang	X	X	X	X
	1192	Buôn Plôm	X	X	X	X
	1193	Buôn Lách Dong	X	X	X	X
	1194	Buôn Đăk Tro	X	X	X	X
	1195	Buôn Phi Dìh Ja B	X	X	X	X
	1196	Buôn Phi Dìh Ja A	X	X	X	X
	1197	Buôn Đăk Rmurt	X	X	X	X
	1198	Buôn Rơ Cai B	X	X	X	X
	1199	Buôn Rơ Cai A	X	X	X	X
	1200	Buôn Yông Hât	X	X	X	X
	1201	Buôn Trang Yôk	X	X	X	X
	1202	Buôn Liêng Krăk	X	X	X	X
<b>41</b>	<b>Xã Xuân Lãnh</b>					
	1203	Thôn 1	X	X	X	X
	1204	Thôn 2		X	X	X
	1205	Thôn 3		X	X	X
	1206	Thôn 4		X	X	X
	1207	Thôn 5	X	X	X	X
	1208	Thôn Lãnh Vân		X	X	X
	1209	Thôn Lãnh Trường		X	X	X
	1210	Thôn Lãnh Cao		X	X	X
	1211	Thôn Lãnh Tú		X	X	X
	1212	Thôn Hà Rai	X	X	X	X
	1213	Thôn Xí Thoại	X	X	X	X
	1214	Thôn Soi Nga	X	X	X	X
	1215	Thôn Da Dù	X	X	X	X
<b>42</b>	<b>Xã Ea Ktur</b>					
	1216	Thôn 1A		X	X	
	1217	Thôn 2A		X	X	
	1218	Thôn 3A		X	X	
	1219	Thôn 4A		X	X	
	1220	Thôn 5A		X	X	
	1221	Thôn 6A		X	X	
	1222	Thôn 7A		X	X	
	1223	Thôn 8A		X	X	
	1224	Thôn 9		X	X	
	1225	Thôn 10A		X	X	
	1226	Thôn 11A		X	X	
	1227	Thôn 13A		X	X	
	1228	Thôn 85		X	X	
	1229	Thôn 86		X	X	
	1230	Buôn Êbung	X	X	X	
	1231	Buôn Knir	X	X	X	
	1232	Buôn Êga	X	X	X	
	1233	Buôn Ea Tiêu	X	X	X	
	1234	Buôn Hluk	X	X	X	
	1235	Buôn Kram	X	X	X	
	1236	Buôn Ciêt	X	X	X	
	1237	Thôn 1		X	X	
	1238	Thôn 2		X	X	
	1239	Thôn 3		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1240	Thôn 4		X	X	
	1241	Thôn 5		X	X	
	1242	Thôn 6		X	X	
	1243	Thôn 7		X	X	
	1244	Thôn 8		X	X	
	1245	Thôn 10		X	X	
	1246	Thôn 11		X	X	
	1247	Thôn 12		X	X	
	1248	Thôn 13		X	X	
	1249	Thôn 18		X	X	
	1250	Buôn Jung A	X	X	X	
	1251	Buôn Jung B	X	X	X	
	1252	Buôn Kniết	X	X	X	
	1253	Buôn Pu Huê	X	X	X	
	1254	Buôn Eaktur	X	X	X	
	1255	Buôn Plei Năm	X	X	X	
	1256	Thôn 1B		X	X	
	1257	Thôn 3B		X	X	
	1258	Thôn 5B		X	X	
	1259	Thôn 8B		X	X	
	1260	Thôn 9A		X	X	
	1261	Buôn Ea Mta A	X	X	X	
<b>43</b>	<b>Xã Sông Hinh</b>					
	1262	Thôn 1		X	X	
	1263	Thôn 2		X	X	
	1264	Thôn 3		X	X	
	1265	Thôn 4		X	X	
	1266	Thôn 5		X	X	
	1267	Thôn 6		X	X	
	1268	Thôn Ngô Quyền		X	X	
	1269	Thôn 7		X	X	
	1270	Thôn 8		X	X	
	1271	Thôn 9	X	X	X	
	1272	Thôn 10	X	X	X	
	1273	Buôn Thô	X	X	X	
	1274	Buôn Hai Riêng	X	X	X	
	1275	Buôn Lê Diêm	X	X	X	X
	1276	Buôn La Bách	X	X	X	
	1277	Thôn Hà Roi	X	X	X	
	1278	Thôn Ea Ngao	X	X	X	
	1279	Thôn Bình Yên		X	X	
	1280	Thôn Hòa Sơn		X	X	
	1281	Buôn Kít	X	X	X	X
	1282	Thôn Chử Sai		X	X	
	1283	Buôn Ly	X	X	X	X
	1284	Buôn Bâu	X	X	X	X
	1285	Buôn Thịnh	X	X	X	X
	1286	Buôn Thu	X	X	X	X
	1287	Thôn Kinh Tế 2	X	X	X	X
	1288	Buôn Đức Mùi	X	X	X	X
	1289	Thôn Vĩnh Sơn		X	X	
	1290	Buôn Dành	X	X	X	
	1291	Buôn Krông	X	X	X	X
	1292	Buôn 2 Klóc	X	X	X	X
	1293	Buôn Ma Sung	X	X	X	X
	1294	Buôn Nhum	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
<b>44</b>	<b>Xã Ea M'Droh</b>					
	1295	Thôn Thạch Sơn	X	X	X	
	1296	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	1297	Thôn Hợp Thành	X	X	X	
	1298	Thôn Đông Giao	X	X	X	
	1299	Thôn Đại Thành	X	X	X	
	1300	Thôn Hợp Hòa	X	X	X	
	1301	Thôn Đông Tâm	X	X	X	
	1302	Buôn Cuôr	X	X	X	
	1303	Buôn EaMdroh	X	X	X	
	1304	Buôn Chung	X	X	X	
	1305	Thôn 1A		X	X	
	1306	Thôn 1B		X	X	
	1307	Thôn 2A		X	X	
	1308	Thôn 2B		X	X	
	1309	Thôn 3		X	X	
	1310	Thôn Bình Hòa	X	X	X	
	1311	Thôn 6	X	X	X	
	1312	Thôn 8	X	X	X	
	1313	Thôn Hiệp Bình		X	X	
	1314	Thôn Hiệp Thắng		X	X	
	1315	Thôn Hiệp Thịnh		X	X	
	1316	Thôn Hiệp Hưng		X	X	
	1317	Thôn Hiệp Thành	X	X	X	
	1318	Thôn Hiệp Tiến		X	X	
	1319	Thôn Hiệp Hòa	X	X	X	
	1320	Thôn Hiệp Đoàn	X	X	X	
	1321	Thôn Hiệp Kết	X	X	X	
	1322	Thôn Hiệp Lợi	X	X	X	
	1323	Thôn Hiệp Đạt	X	X	X	
	1324	Thôn Hiệp Nhất		X	X	
<b>45</b>	<b>Xã Đông Xuân</b>					
	1325	Thôn Long Bình		X	X	
	1326	Thôn Long Thắng		X	X	
	1327	Thôn Long An		X	X	X
	1328	Thôn Long Hà		X	X	
	1329	Thôn Long Châu		X	X	
	1330	Thôn Kỳ Đu	X	X	X	X
	1331	Thôn Phước Huệ		X	X	
	1332	Thôn Triêm Đức		X	X	
	1333	Thôn Phú Sơn		X	X	
	1334	Thôn Tân Phước		X	X	
	1335	Thôn Tân Thọ		X	X	
	1336	Thôn Tân Bình		X	X	
	1337	Thôn Long Thạch		X	X	X
	1338	Thôn Long Hoà		X	X	X
	1339	Thôn Long Mỹ		X	X	X
	1340	Thôn Tân Vinh		X	X	
	1341	Thôn Tân An		X	X	X
	1342	Thôn Tân Hoà		X	X	
	1343	Thôn Tân Phú		X	X	
	1344	Thôn Tân Long		X	X	X
<b>46</b>	<b>Xã Ea Ô</b>					
	1345	Thôn 1A	X	X	X	
	1346	Thôn 1B	X	X	X	
	1347	Thôn 2A		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1348	Thôn 2B	X	X	X	X
	1349	Thôn 2C	X	X	X	
	1350	Thôn 3A	X	X	X	X
	1351	Thôn 3B		X	X	
	1352	Thôn 4		X	X	
	1353	Thôn 5		X	X	
	1354	Thôn 6A	X	X	X	
	1355	Thôn 6B	X	X	X	
	1356	Thôn 7A	X	X	X	X
	1357	Thôn 7B	X	X	X	
	1358	Thôn 8		X	X	
	1359	Thôn 9	X	X	X	X
	1360	Thôn 10		X	X	
	1361	Thôn 11		X	X	
	1362	Thôn 12		X	X	
	1363	Thôn 14		X	X	
	1364	Thôn 1	X	X	X	X
	1365	Thôn 2	X	X	X	X
	1366	Thôn 3	X	X	X	X
	1367	Thôn 4 Cư Elang	X	X	X	X
	1368	Thôn 6B Cư Elang	X	X	X	X
	1369	Thôn 6C	X	X	X	X
	1370	Thôn 6D	X	X	X	X
	1371	Thôn 6E	X	X	X	X
	1372	Buôn Ea Rot	X	X	X	X
	1373	Buôn Vân Kiều	X	X	X	X
	1374	Thôn Yang San	X	X	X	X
<b>47</b>	<b>Xã Buôn Đôn</b>					
	1375	Buôn Đrang Phók	X	X	X	X
	1376	Buôn Ea Mar	X	X	X	X
	1377	Buôn Đôn	X	X	X	X
	1378	Buôn Ea Rông	X	X	X	X
	1379	Buôn Trí	X	X	X	X
	1380	Buôn Ea Rông B	X	X	X	X
	1381	Thôn Thống nhất	X	X	X	X
	1382	Buôn Jang lành	X	X	X	X
<b>48</b>	<b>Xã Phú Hòa 1</b>					
	1383	Buôn Hố Hầm	X		X	
<b>49</b>	<b>Xã Ea Păl</b>					
	1384	Thôn 1		X	X	X
	1385	Thôn 2		X	X	
	1386	Thôn 4	X	X	X	
	1387	Thôn 5	X	X	X	
	1388	Thôn 6B	X	X	X	X
	1389	Thôn 6C	X	X	X	X
	1390	Thôn 7 Ea Păl		X	X	
	1391	Thôn 8		X	X	
	1392	Thôn 9	X	X	X	X
	1393	Thôn 12		X	X	
	1394	Thôn 13		X	X	X
	1395	Thôn 14		X	X	
	1396	Buôn M'Um	X	X	X	X
	1397	Thôn 11	X	X	X	X
	1398	Thôn 10	X	X	X	X
	1399	Thôn 15	X	X	X	X
	1400	Thôn 16	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1401	Thôn 3	X	X	X	
	1402	Thôn 7 Cư Prông		X	X	X
	1403	Thôn 6A	X	X	X	X
	1404	Thôn Hạ Long	X	X	X	X
<b>50</b>	<b>Xã Cư Yang</b>					
	1405	Thôn 1	X	X	X	
	1406	Thôn 2		X	X	
	1407	Thôn 3	X	X	X	X
	1408	Thôn 4		X	X	
	1409	Thôn 5	X	X	X	
	1410	Thôn 6		X	X	
	1411	Thôn 7	X	X	X	
	1412	Thôn 8	X	X	X	X
	1413	Thôn 9		X	X	X
	1414	Thôn 10	X	X	X	X
	1415	Thôn 11	X	X	X	X
	1416	Thôn 12	X	X	X	
	1417	Thôn 13	X	X	X	X
	1418	Thôn 14	X	X	X	X
	1419	Thôn 16	X	X	X	
	1420	Thôn 17	X	X	X	X
	1421	Thôn 18		X	X	X
	1422	Thôn 19		X	X	
	1423	Thôn 20		X	X	
	1424	Thôn 21	X	X	X	
	1425	Thôn 22	X	X	X	X
	1426	Thôn 23	X	X	X	
	1427	Buôn Trung	X	X	X	X
	1428	Thôn Ea Bớt	X	X	X	X
	1429	Buôn Ea Bô	X	X	X	X
	1430	Buôn Ea Gal	X	X	X	X
	1431	Thôn Tân Thành	X	X	X	
<b>51</b>	<b>Xã Ea Knốp</b>					
	1432	Thôn Ea Sô 1	X	X	X	X
	1433	Thôn Ea Sô 2	X	X	X	X
	1434	Thôn Ea Sô 4	X	X	X	X
	1435	Thôn Ea Sô 5	X	X	X	X
	1436	Buôn CưaNaSăn	X	X	X	X
	1437	Buôn Ea Brah	X	X	X	X
	1438	Buôn Ea Puk	X	X	X	X
	1439	Thôn Ea Sar 1	X	X	X	X
	1440	Thôn Ea Sar 2	X	X	X	X
	1441	Thôn Ea Sar 3	X	X	X	
	1442	Thôn Ea Sar 4	X	X	X	
	1443	Thôn Ea Sar 5	X	X	X	X
	1444	Thôn 6	X	X	X	X
	1445	Thôn Ea Sar 8		X	X	
	1446	Thôn Ea Sar 9		X	X	
	1447	Thôn 10		X	X	X
	1448	Thôn Thanh Sơn	X	X	X	X
	1449	Thôn Thanh Bình	X	X	X	X
	1450	Buôn Ea Sar	X	X	X	X
	1451	Buôn Xê Đăng	X	X	X	X
	1452	Thôn An Bình		X	X	
	1453	Thôn Quyết Thắng 1		X	X	
	1454	Thôn Quyết Thắng 2		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1455	Thôn Đoàn Kết 1	X	X	X	
	1456	Thôn Đoàn Kết 2		X	X	
	1457	Thôn Trung Tâm		X	X	
	1458	Thôn Trung Hòa		X	X	
	1459	Thôn Trung An		X	X	
	1460	Thôn Quyết Tâm		X	X	
	1461	Thôn Đồng Tâm		X	X	
	1462	Thôn Quyết Tiến 1		X	X	
	1463	Thôn Quyết Tiến 2		X	X	
	1464	Thôn Tiến Đông		X	X	X
	1465	Thôn 1		X	X	
	1466	Thôn 2		X	X	
	1467	Thôn 3		X	X	
	1468	Thôn 4		X	X	
	1469	Thôn 5		X	X	
	1470	Thôn 6A		X	X	
	1471	Thôn 6B		X	X	
	1472	Thôn 7		X	X	
	1473	Thôn 8		X	X	
	1474	Thôn 9		X	X	
	1475	Thôn 12		X	X	
	1476	Thôn 14		X	X	
<b>52</b>	<b>Xã Vụ Bón</b>					
	1477	Thôn 1	X	X	X	X
	1478	Thôn 5		X	X	
	1479	Thôn 6		X	X	
	1480	Thôn 7		X	X	
	1481	Thôn 9	X	X	X	
	1482	Thôn 10		X	X	X
	1483	Thôn 12	X	X	X	X
	1484	Thôn 13		X	X	
	1485	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	1486	Buôn Cư Kniêl	X	X	X	
	1487	Buôn Ea Nông	X	X	X	X
	1488	Buôn Krưe	X	X	X	X
	1489	Thôn Cao Vĩnh	X	X	X	X
	1490	Thôn Phú Quý	X	X	X	
	1491	Thôn Phước Quý		X	X	
	1492	Thôn Tân Quý		X	X	
	1493	Thôn Thăng Quý		X	X	
	1494	Thôn Thanh Vân	X	X	X	
	1495	Thôn Thanh Thủy	X	X	X	
<b>53</b>	<b>Xã Liên Sơn Lắc</b>					
	1496	Thôn 1		X	X	
	1497	Thôn 2		X	X	
	1498	Thôn 3		X	X	
	1499	Thôn 4		X	X	
	1500	Thôn Hoà Thắng		X	X	
	1501	Thôn Hợp Thành		X	X	
	1502	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	1503	Buôn Lê	X	X	X	X
	1504	Buôn Jun	X	X	X	X
	1505	Buôn Dong Kriêng	X	X	X	X
	1506	Buôn Drung	X	X	X	X
	1507	Buôn Cuôr	X	X	X	X
	1508	Buôn Cuôr Tak	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1509	Buôn Yôk Đuôn	X	X	X	X
	1510	Buôn Dong Băk	X	X	X	X
	1511	Buôn Biăp	X	X	X	X
	1512	Buôn Dong Yang	X	X	X	X
	1513	Buôn Năm Pă	X	X	X	X
	1514	Buôn Dong Guôl	X	X	X	X
	1515	Buôn Bhôk	X	X	X	X
	1516	Thôn Sân bay		X	X	
	1517	Buôn Mă	X	X	X	X
	1518	Buôn Dar Ju	X	X	X	X
	1519	Buôn Ja	X	X	X	X
	1520	Buôn Hang Ja	X	X	X	X
	1521	Buôn Yang Kring	X	X	X	X
	1522	Buôn Thái	X	X	X	X
	1523	Buôn Diêu	X	X	X	X
	1524	Buôn Sruông	X	X	X	X
	1525	Buôn Yon	X	X	X	X
	1526	Buôn Krai	X	X	X	X
<b>54</b>	<b>Xã Tây Sơn</b>					
	1527	Thôn Tân Hội	X	X	X	X
	1528	Thôn Tân Thành	X	X	X	X
	1529	Thôn Tân Thuận	X	X	X	X
	1530	Thôn Tân Lương	X	X	X	X
	1531	Thôn Tổng Bình	X	X	X	X
	1532	Thôn Tân Hợp	X	X	X	X
	1533	Thôn Tân Hiệp	X	X	X	X
	1534	Thôn Suối Đá	X	X	X	X
	1535	Thôn Tân Hải	X	X	X	X
	1536	Thôn Ma Y	X	X	X	X
	1537	Thôn Ma Giấy	X	X	X	X
	1538	Thôn Đá Bàn	X	X	X	X
	1539	Thôn Gia Trụ	X	X	X	X
	1540	Thôn Ma Đào	X	X	X	X
	1541	Thôn Ma Lúa	X	X	X	X
	1542	Thôn Ma Lưng	X	X	X	X
	1543	Thôn Ma Đĩa	X	X	X	X
	1544	Thôn Ma Thìn	X	X	X	X
	1545	Thôn Ma Lãng	X	X	X	X
	1546	Thôn Ma Nhe	X	X	X	X
<b>55</b>	<b>Xã Ea Kly</b>					
	1547	Thôn 1		X	X	
	1548	Thôn 3		X	X	
	1549	Thôn 5		X	X	
	1550	Thôn 6		X	X	
	1551	Thôn 7		X	X	
	1552	Thôn 9		X	X	
	1553	Thôn 11	X	X	X	
	1554	Thôn 13	X	X	X	
	1555	Thôn 14		X	X	
	1556	Thôn 17		X	X	
	1557	Thôn 1a		X	X	
	1558	Thôn 2a		X	X	
	1559	Thôn 3a		X	X	
	1560	Thôn 4a		X	X	
	1561	Thôn 5a		X	X	
	1562	Thôn 6a		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1563	Thôn 7a		X	X	
	1564	Thôn 8a		X	X	
	1565	Thôn 9a		X	X	
	1566	Thôn 10a		X	X	
	1567	Thôn 12a		X	X	
	1568	Thôn 13a		X	X	
	1569	Buôn Krai B	X	X	X	
	1570	Buôn Krông Pắc	X	X	X	
	1571	Thôn 4		X	X	
	1572	Thôn 5B	X	X	X	
	1573	Thôn 6B		X	X	
	1574	Thôn 7B		X	X	
	1575	Thôn 8		X	X	
	1576	Thôn 9B		X	X	
	1577	Thôn 10		X	X	
	1578	Thôn 12	X	X	X	
	1579	Thôn 14B	X	X	X	
	1580	Thôn 15	X	X	X	
	1581	Thôn 16		X	X	
	1582	Thôn 17B		X	X	
	1583	Thôn 18	X	X	X	
	1584	Thôn 19	X	X	X	
	1585	Thôn 20	X	X	X	
	1586	Thôn Chợ		X	X	
	1587	Thôn Ea Kung	X	X	X	
	1588	Thôn Đồi Đá		X	X	
	1589	Thôn Bình Minh		X	X	
	1590	Buôn Krông Búk	X	X	X	
	1591	Buôn Krăi A	X	X	X	
	1592	Buôn Kla	X	X	X	
	1593	Buôn Ea Oh	X	X	X	
	1594	Buôn Mbê	X	X	X	
<b>56</b>	<b>Xã Ea Knuéc</b>					
	1595	Thôn Cao Bằng	X	X	X	
	1596	Buôn Kang	X	X	X	
	1597	Buôn Briêng B	X	X	X	
	1598	Buôn Briêng A	X	X	X	
	1599	Buôn Kréh A	X	X	X	
	1600	Buôn Kréh B	X	X	X	
	1601	Buôn Nhái	X	X	X	
	1602	Buôn Pu	X	X	X	
	1603	Thôn 2		X	X	
	1604	Thôn Tân Hòa 1		X	X	
	1605	Thôn Tân Hòa 2		X	X	
	1606	Thôn Tân Hưng		X	X	
	1607	Thôn Tân Bình		X	X	
	1608	Thôn Tân Sơn		X	X	
	1609	Thôn Tân Đức		X	X	
	1610	Buôn Đrao	X	X	X	
	1611	Buôn Yé	X	X	X	
	1612	Buôn Kuaih	X	X	X	
	1613	Buôn Pók	X	X	X	
	1614	Thôn Tân Quảng		X	X	
	1615	Thôn Tân Thành		X	X	
	1616	Thôn Tân Mỹ		X	X	
	1617	Thôn Tân Trung		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1618	Buôn EaĐun	X	X	X	
	1619	Thôn Tân Đông		X	X	
	1620	Thôn Tân Bắc		X	X	
	1621	Thôn Thanh Xuân	X	X	X	
	1622	Thôn Thanh Bình	X	X	X	
	1623	Thôn Hòa Bắc		X	X	
	1624	Thôn 19/5		X	X	
	1625	Thôn Hòa Thắng		X	X	
	1626	Thôn Toàn Thắng		X	X	
	1627	Thôn 15		X	X	
	1628	Thôn Toàn Thắng 2		X	X	
	1629	Thôn Hòa An		X	X	
	1630	Thôn Liên Cơ	X	X	X	
	1631	Thôn Hòa Nam		X	X	
	1632	Thôn Quyết Thắng		X	X	
	1633	Thôn Nam Thắng		X	X	
	1634	Buôn Ta Ra	X	X	X	
	1635	Buôn Puôr	X	X	X	
	1636	Buôn EaKmât	X	X	X	
	1637	Thôn 17		X	X	
	1638	Thôn 16		X	X	
	1639	Thôn Tân Lập		X	X	
	1640	Thôn Hòa Thành		X	X	
<b>57</b>	<b>Xã Ea Phê</b>					
	1641	Buôn Jắt A	X	X	X	
	1642	Buôn Jắt B	X	X	X	
	1643	Buôn Roang Đơng	X	X	X	
	1644	Buôn Mờ Ó	X	X	X	
	1645	Buôn Ra Lu	X	X	X	
	1646	Buôn Tà Râu	X	X	X	
	1647	Buôn Tà Đốq	X	X	X	
	1648	Buôn Tà Cong	X	X	X	
	1649	Thôn Đức Tân		X	X	
	1650	Thôn Quảng Tân		X	X	
	1651	Thôn Nghĩa Tân		X	X	
	1652	Thôn Phước Hoà 1	X	X	X	
	1653	Thôn Phước Hoà 2	X	X	X	
	1654	Thôn Phước Hoà 3	X	X	X	
	1655	Thôn Tân Hoà		X	X	
	1656	Thôn Thăng Lập		X	X	
	1657	Thôn Phước Lập		X	X	
	1658	Thôn Phước Tân 1		X	X	
	1659	Thôn Phước Tân 2		X	X	
	1660	Thôn Phước Tân 3		X	X	
	1661	Thôn Tân Lập 1		X	X	
	1662	Thôn Tân Lập 2		X	X	
	1663	Thôn Tân Lập 3		X	X	
	1664	Thôn Nghĩa Lập	X	X	X	
	1665	Thôn Phước Lộc 1		X	X	
	1666	Thôn Phước Lộc 2		X	X	
	1667	Thôn Phước Lộc 3		X	X	
	1668	Thôn Phước Lộc 4		X	X	
	1669	Thôn Phước Lộc 5		X	X	
	1670	Thôn Phước Trạch 1		X	X	
	1671	Thôn Phước Trạch 2		X	X	
	1672	Thôn 4		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1673	Thôn 4 A		X	X	
	1674	Thôn 4 B		X	X	
	1675	Thôn Phước Thọ 1		X	X	
	1676	Thôn Phước Thọ 2		X	X	
	1677	Thôn Phước Thọ 3		X	X	
	1678	Thôn Phước Thọ 4		X	X	
	1679	Thôn Phước Thọ 5	X	X	X	
	1680	Thôn 5		X	X	
	1681	Thôn 6A	X	X	X	
	1682	Thôn 6B	X	X	X	
	1683	Thôn 6C	X	X	X	
	1684	Thôn 6D	X	X	X	
	1685	Thôn 7A	X	X	X	
	1686	Thôn 7B	X	X	X	
	1687	Thôn 7C	X	X	X	
	1688	Thôn 7D	X	X	X	
	1689	Thôn 8	X	X	X	
	1690	Buôn Phê	X	X	X	
	1691	Buôn Puăn A	X	X	X	
	1692	Buôn Puăn B	X	X	X	
	1693	Buôn Ea Su	X	X	X	
<b>58</b>	<b>Phường Buôn Hồ</b>					
	1694	TDP An Lạc 1		X	X	
	1695	TDP An Lạc 2		X	X	
	1696	TDP An Lạc 3		X	X	
	1697	TDP An Lạc 4		X	X	
	1698	TDP An Lạc 5		X	X	
	1699	TDP An Lạc 6		X	X	
	1700	Buôn Tring 1	X	X	X	
	1701	Buôn Tring 2	X	X	X	
	1702	Buôn Tring 3	X	X	X	
	1703	TDP An Bình 1		X	X	
	1704	TDP An Bình 2		X	X	
	1705	TDP An Bình 3		X	X	
	1706	TDP An Bình 4		X	X	
	1707	TDP An Bình 5		X	X	
	1708	TDP An Bình 6		X	X	
	1709	TDP An Bình 7		X	X	
	1710	TDP An Bình 8		X	X	
	1711	TDP Đoàn kết 1		X	X	
	1712	TDP Đoàn kết 2		X	X	
	1713	TDP Đoàn kết 3		X	X	
	1714	TDP Đoàn kết 4		X	X	
	1715	TDP Thiện An 1		X	X	
	1716	TDP Thiện An 2		X	X	
	1717	TDP Thiện An 3		X	X	
	1718	TDP Thiện An 4		X	X	
	1719	TDP Thiện An 5		X	X	
	1720	TDP Thiện An 6		X	X	
	1721	TDP Thiện An 7		X	X	
	1722	TDP Đồng Tiến		X	X	
	1723	TDP Đạt Hiếu 1		X	X	
	1724	TDP Đạt Hiếu 2		X	X	
	1725	TDP Đạt Hiếu 3		X	X	
	1726	TDP Đạt Hiếu 4		X	X	
	1727	TDP Đạt Hiếu 5		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1728	TDP Đạt Hiếu 6		X	X	
	1729	Buôn Kli A	X	X	X	
	1730	TDP Tân Hà 1		X	X	
	1731	TDP Tân Hà 2		X	X	
	1732	TDP Tân Hà 3		X	X	
	1733	TDP Tân Hà 4		X	X	
	1734	TDP Hợp Thành 1		X	X	
	1735	TDP Hợp Thành 2		X	X	
	1736	TDP Hợp Thành 3		X	X	
	1737	TDP Hợp Thành 4		X	X	
	1738	Buôn Dlung 1A	X	X	X	
	1739	Buôn Dlung 1B	X	X	X	
<b>59</b>	<b>Xã Ea Tul</b>					
	1740	Buôn Hra A	X	X	X	
	1741	Buôn Hra B	X	X	X	
	1742	Buôn Knia	X	X	X	
	1743	Buôn Phong	X	X	X	
	1744	Buôn Por	X	X	X	
	1745	Buôn Sah A	X	X	X	
	1746	Buôn Sah B	X	X	X	
	1747	Buôn Triã	X	X	X	
	1748	Buôn Tu	X	X	X	
	1749	Buôn Yao	X	X	X	
	1750	Thôn Thạch Hà		X	X	
	1751	Thôn 1		X	X	
	1752	Thôn 2		X	X	
	1753	Thôn 3		X	X	
	1754	Thôn 5		X	X	
	1755	Thôn 8		X	X	
	1756	Thôn Thống Nhất		X	X	
	1757	Thôn Tân Thành		X	X	
	1758	Thôn Đăk Hà Tây		X	X	
	1759	Thôn Đăk Hà Đông		X	X	
	1760	Buôn Brah	X	X	X	
	1761	Buôn Phong	X	X	X	
	1762	Buôn Đrao	X	X	X	
	1763	Buôn Đrao B	X	X	X	
	1764	Buôn Hđing	X	X	X	
	1765	Thôn 1		X	X	
	1766	Thôn 2		X	X	
	1767	Thôn 3		X	X	
	1768	Thôn 4		X	X	
	1769	Buôn Mlăng	X	X	X	
	1770	Buôn Draì Sí	X	X	X	
	1771	Buôn Tong Liã	X	X	X	
	1772	Buôn Ea Kiêng	X	X	X	
	1773	Buôn Kđoh	X	X	X	
	1774	Buôn Ea Tar	X	X	X	
<b>60</b>	<b>Phường Thành Nhất</b>					
	1775	Tổ dân phố 1A		X	X	
	1776	Tổ dân phố 2A		X	X	
	1777	Tổ dân phố 3A		X	X	
	1778	Tổ dân phố 4A		X	X	
	1779	Tổ dân phố 5A		X	X	
	1780	Tổ dân phố 6A		X	X	
	1781	Tổ dân phố 7A		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1782	Tổ dân phố 8		X	X	
	1783	Tổ dân phố 9		X	X	
	1784	Tổ dân phố 10		X	X	
	1785	Tổ dân phố 11		X	X	
	1786	Tổ dân phố 12		X	X	
	1787	Tổ dân phố 13		X	X	
	1788	Tổ dân phố 14		X	X	
	1789	Tổ dân phố 15		X	X	
	1790	Buôn Erang	X	X	X	
	1791	Tổ dân phố 1		X	X	
	1792	Tổ dân phố 2		X	X	
	1793	Tổ dân phố 3		X	X	
	1794	Tổ dân phố 4		X	X	
	1795	Tổ dân phố 5		X	X	
	1796	Tổ dân phố 6		X	X	
	1797	Tổ dân phố 7		X	X	
	1798	Buôn Ky	X	X	X	
<b>61</b>	<b>Xã Yang Mao</b>					
	1799	Buôn Cư Drăm	X	X	X	X
	1800	Buôn Chàm A	X	X	X	X
	1801	Buôn Chàm B	X	X	X	X
	1802	Buôn Tong Rang A	X	X	X	X
	1803	Thôn 1		X	X	
	1804	Thôn 2		X	X	X
	1805	Buôn Tong Rang B	X	X	X	X
	1806	Thôn Yang Hăn	X	X	X	X
	1807	Thôn Ea Hăn	X	X	X	X
	1808	Thôn Ea Luêh	X	X	X	X
	1809	Thôn Nao Huh	X	X	X	X
	1810	Thôn Cư Dhiết	X	X	X	X
	1811	Buôn Tul	X	X	X	X
	1812	Buôn Mngang Tar	X	X	X	X
	1813	Buôn Chố Kuanh	X	X	X	X
	1814	Buôn Kiêu	X	X	X	X
	1815	Buôn Hàng Năm	X	X	X	X
	1816	Buôn Mghí	X	X	X	X
	1817	Thôn Nhân Giang		X	X	X
<b>62</b>	<b>Xã Dray Bhang</b>					
	1818	Thôn 2		X	X	
	1819	Thôn 4		X	X	
	1820	Thôn 6		X	X	
	1821	Thôn 7		X	X	
	1822	Buôn Ea Mta	X	X	X	
	1823	Buôn Ea Bhók	X	X	X	X
	1824	Buôn Kô Êmông	X	X	X	
	1825	Buôn Kô Êmông A	X	X	X	
	1826	Buôn Ea Khít	X	X	X	
	1827	Buôn Ea Khít A	X	X	X	
	1828	Buôn Ea Kmar	X	X	X	
	1829	Thôn Nam Hòa		X	X	
	1830	Thôn Kim Châu		X	X	
	1831	Thôn Lô 13		X	X	
	1832	Buôn Hra Ea Tlá	X	X	X	X
	1833	Buôn Hra Ea Hning	X	X	X	X
	1834	Thôn Kim Phát		X	X	
	1835	Thôn Đông Sơn		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1836	Thôn Mới		X	X	
	1837	Thôn Giang Sơn		X	X	
	1838	Thôn Hiệp Tân		X	X	
	1839	Thôn Thành Công		X	X	
	1840	Buôn Kpung	X	X	X	
	1841	Buôn Cư Knao	X	X	X	X
<b>63</b>	<b>Xã Tuy An Nam</b>					
	1842	Thôn Phú Mỹ		X	X	
	1843	Thôn Phú Càn		X	X	
	1844	Thôn Quảng Đức		X	X	
	1845	Thôn Kim Sơn		X	X	
	1846	Thôn Lam Sơn		X	X	
<b>64</b>	<b>Xã Krông Năng</b>					
	1847	Buôn Mngoan	X	X	X	X
	1848	Buôn Alê	X	X	X	X
	1849	Buôn Mrum	X	X	X	X
	1850	Buôn Trang	X	X	X	X
	1851	Buôn Năng	X	X	X	X
	1852	Buôn Hồ	X	X	X	X
	1853	Buôn Đê	X	X	X	X
	1854	Buôn Wik	X	X	X	X
	1855	Buôn Giêr	X	X	X	X
	1856	Thôn Hòa Bình		X	X	
	1857	Thôn Quảng An		X	X	X
	1858	Thôn Hà Quảng	X	X	X	X
	1859	Thôn Trung Hồ		X	X	
	1860	Thôn Hồ Tiêng		X	X	
	1861	Thôn 1		X	X	
	1862	Thôn 2		X	X	
	1863	Thôn 3		X	X	
	1864	Thôn 4		X	X	
	1865	Thôn 5		X	X	
	1866	Thôn Bình Minh		X	X	X
	1867	Thôn 7		X	X	
	1868	Thôn 8		X	X	
	1869	Buôn Wiao A	X	X	X	X
	1870	Buôn Wiao B	X	X	X	X
	1871	Buôn Ur	X	X	X	X
	1872	Thôn Lộc An		X	X	
	1873	Thôn Lộc Bằng	X	X	X	
	1874	Thôn Lộc Thành		X	X	
	1875	Thôn Lộc Dũng		X	X	
	1876	Thôn Lộc Phú		X	X	
	1877	Thôn Lộc Phước		X	X	
	1878	Thôn Lộc Tài		X	X	
	1879	Thôn Lộc Tân		X	X	
	1880	Thôn Lộc Thái	X	X	X	
	1881	Thôn Lộc Thạnh		X	X	
	1882	Thôn Lộc Thiện		X	X	
	1883	Thôn Lộc Thịnh		X	X	
	1884	Thôn Lộc Thuận		X	X	
	1885	Thôn Lộc Tiến		X	X	
	1886	Thôn Lộc Yên		X	X	
<b>65</b>	<b>Xã Sơn Thành</b>					
	1887	Thôn Lạc Đạo	X		X	
<b>66</b>	<b>Xã Tam Giang</b>					

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1888	Thôn Tam Bình	X	X	X	X
	1889	Thôn Tam Thuận	X	X	X	X
	1890	Thôn Tam Hà		X	X	X
	1891	Thôn Tam Khánh	X	X	X	X
	1892	Thôn Cư KLông	X	X	X	X
	1893	Thôn Tam Hợp	X	X	X	X
	1894	Thôn Ea Bir	X	X	X	X
	1895	Thôn Ea Ngah		X	X	X
	1896	Thôn Giang Phú		X	X	X
	1897	Thôn Giang Bình		X	X	X
	1898	Thôn Giang Phong		X	X	X
	1899	Thôn Giang Hòa		X	X	X
	1900	Thôn Giang Mỹ		X	X	
	1901	Thôn Giang Thịnh		X	X	
	1902	Thôn Giang Hưng		X	X	
	1903	Thôn Phước Lộc		X	X	
	1904	Thôn Trung Nghĩa		X	X	
	1905	Thôn Giang Thọ		X	X	X
	1906	Thôn Tam Đồng	X	X	X	X
	1907	Thôn Tam Trung	X	X	X	X
	1908	Thôn Tam Lực	X	X	X	X
	1909	Thôn Tam Thành	X	X	X	
	1910	Thôn Tam Liên	X	X	X	
	1911	Thôn Tam Thủy	X	X	X	X
	1912	Thôn Tam Phương	X	X	X	X
	1913	Thôn Tam Hòa	X	X	X	X
	1914	Thôn Tam Thịnh	X	X	X	
	1915	Thôn Tam Phong	X	X	X	
	1916	Thôn Tam Lập	X	X	X	X
	1917	Thôn Tam Hiệp	X	X	X	
	1918	Buôn Trấp	X	X	X	X
	1919	Thôn Tam An	X	X	X	
	1920	Thôn Tam Đa	X	X	X	X
	1921	Thôn Tam Điền	X	X	X	
<b>67</b>	<b>Xã Ea Rók</b>					
	1922	Thôn 3 Ea Rók	X		X	X
	1923	Thôn 4 Ea Rók	X		X	X
	1924	Thôn 7 Ea Rók	X	X	X	X
	1925	Thôn 8 Ea Rók	X	X	X	X
	1926	Thôn 9 Ea Rók	X		X	X
	1927	Thôn 16 Ea Rók	X	X	X	X
	1928	Thôn 19 Ea Rók	X	X	X	X
	1929	Thôn 20 Ea Rók	X	X	X	X
	1930	Thôn 21 Ea Rók	X	X	X	X
	1931	Thôn 22 Ea Rók	X	X	X	X
	1932	Thôn 1 Cư Kbang	X	X	X	X
	1933	Thôn 3 Cư Kbang	X	X	X	X
	1934	Thôn 4a Cư Kbang	X	X	X	X
	1935	Thôn 4b Cư Kbang	X	X	X	X
	1936	Thôn 5 Cư Kbang	X	X	X	X
	1937	Thôn 6 Cư Kbang	X	X	X	X
	1938	Thôn 10 Cư Kbang	X	X	X	X
	1939	Thôn 11 Cư Kbang	X	X	X	X
	1940	Thôn 12 Cư Kbang	X	X	X	X
	1941	Thôn 14 Cư Kbang	X	X	X	X
	1942	Thôn 15 Cư Kbang	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn	
			DTTS	MN			
	1943		Thôn 16 Cư Kbang	X	X	X	X
	1944		Thôn 3 Ia JLoi		X	X	X
	1945		Thôn 5 Ia JLoi	X	X	X	
	1946		Thôn 6 Ia JLoi	X	X	X	X
	1947		Thôn 7 Ia JLoi	X	X	X	X
	1948		Buôn Ba Na	X	X	X	X
<b>68</b>	<b>Phường Cư Bao</b>						
	1949		TDP Bình Hòa 3	X	X	X	
	1950		TDP Chà Là	X	X	X	
	1951		Buôn Pon 1	X	X	X	
	1952		Buôn Pon 2	X	X	X	
	1953		Buôn Quấn	X	X	X	
	1954		Buôn Dút	X	X	X	
	1955		Buôn Kwãng A	X	X	X	
	1956		Buôn Kwãng B	X	X	X	
	1957		Buôn Krum A	X	X	X	
	1958		Buôn Krum B	X	X	X	
	1959		Buôn Gram A1	X	X	X	
	1960		Buôn Gram A2	X	X	X	
	1961		TDP Sơn Lộc 1		X	X	
	1962		TDP Sơn Lộc 2		X	X	
	1963		TDP Sơn Lộc 3		X	X	
	1964		TDP Tây Hà 1		X	X	
	1965		TDP Tây Hà 2		X	X	
	1966		TDP Tây Hà 3		X	X	
	1967		TDP Tây Hà 4		X	X	
	1968		TDP Tây Hà 5		X	X	
	1969		TDP Tây Hà 6		X	X	
	1970		TDP 9A		X	X	
	1971		TDP 9B		X	X	
	1972		TDP 8		X	X	
	1973		TDP1		X	X	
	1974		TDP2		X	X	
	1975		TDP3		X	X	
	1976		TDP4		X	X	
	1977		TDP5		X	X	
	1978		TDP Bình Thành 1		X	X	
	1979		TDP Bình Thành 2		X	X	
	1980		TDP Bình Thành 3		X	X	
	1981		TDP Bình Thành 4		X	X	
	1982		TDP Bình Thành 5		X	X	
	1983		TDP Bình Minh 1		X	X	
	1984		TDP Bình Minh 2		X	X	
	1985		TDP Bình Minh 3		X	X	
	1986		TDP Bình Minh 4		X	X	
	1987		TDP Bình Minh 6		X	X	
	1988		TDP Bình Minh 7		X	X	
	1989		TDP Bình Hoà 1a		X	X	
	1990		TDP Bình Hoà 1b		X	X	
	1991		TDP Bình Hoà 2		X	X	
	1992		TDP Bình Hoà 4a		X	X	
	1993		TDP Bình Hoà 4b		X	X	
<b>69</b>	<b>Xã Ea Drông</b>						
	1994		Thôn 1A	X	X	X	
	1995		Thôn 1B	X	X	X	
	1996		Thôn 2A	X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1997	Thôn 2B	X	X	X	
	1998	Thôn 3	X	X	X	
	1999	Thôn 5		X	X	
	2000	Thôn 6		X	X	
	2001	Thôn 6A	X	X	X	
	2002	Thôn 7	X	X	X	
	2003	Thôn 7A	X	X	X	
	2004	Thôn 8	X	X	X	
	2005	Thôn 8A	X	X	X	
	2006	Thôn 9	X	X	X	
	2007	Thôn Đông Xuân		X	X	
	2008	Thôn Ea Kung	X	X	X	
	2009	Thôn Quyết Thắng		X	X	
	2010	Thôn Tân Hợp		X	X	
	2011	Buôn Alê Gô	X	X	X	
	2012	Buôn Dhu	X	X	X	
	2013	Buôn Ea Kjoh A	X	X	X	
	2014	Buôn Ea Kjoh B	X	X	X	
	2015	Buôn Hnê	X	X	X	
	2016	Buôn Klat A	X	X	X	
	2017	Buôn Klat B	X	X	X	
	2018	Buôn Klat C	X	X	X	
	2019	Buôn Kmiên	X	X	X	
	2020	Buôn Pheo	X	X	X	
	2021	Buôn Sing A	X	X	X	
	2022	Buôn Tung Krăk	X	X	X	
	2023	Buôn Trang	X	X	X	
	2024	Buôn Trăp	X	X	X	
	2025	Buôn Tring 4	X	X	X	
<b>70</b>	<b>Xã Hòa Sơn</b>					
	2026	Thôn 1 (Yang Reh cũ)		X	X	X
	2027	Thôn 2 (Yang Reh cũ)		X	X	X
	2028	Thôn 3 (Yang Reh cũ)		X	X	X
	2029	Thôn 4 (Yang Reh cũ)		X	X	X
	2030	Buôn Cuah	X	X	X	X
	2031	Buôn Trôk Ất	X	X	X	X
	2032	Buôn Yang Reh	X	X	X	X
	2033	Thôn 1 (Ea Trul cũ)		X	X	X
	2034	Thôn 2 (Ea Trul cũ)		X	X	X
	2035	Thôn 3 (Ea Trul cũ)		X	X	X
	2036	Buôn Plum	X	X	X	X
	2037	Buôn Kluôt	X	X	X	X
	2038	Buôn Cư Mil	X	X	X	X
	2039	Buôn Ja	X	X	X	X
	2040	Buôn Krông	X	X	X	X
	2041	Buôn Bâng Kung	X	X	X	X
	2042	Thôn 1 (Hòa Sơn cũ)		X	X	
	2043	Thôn 2 (Hòa Sơn cũ)		X	X	
	2044	Thôn 3 (Hòa Sơn cũ)		X	X	
	2045	Thôn 4 (Hòa Sơn cũ)		X	X	
	2046	Thôn 5		X	X	
	2047	Thôn 6	X	X	X	
	2048	Thôn 7		X	X	
	2049	Thôn 8		X	X	
	2050	Thôn 9		X	X	
	2051	Thôn 10		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2052	Thôn Hòa Xuân		X	X	
	2053	Thôn Quảng Đông		X	X	
	2054	Thôn Thanh Phú		X	X	
	2055	Thôn Tân Sơn		X	X	X
	2056	Buôn Ja	X	X	X	X
<b>71</b>	<b>Xã Cư M'ta</b>					
	2057	Thôn Quyết Thắng		X	X	X
	2058	Thôn Tân Lập		X	X	
	2059	Thôn Hồ		X	X	
	2060	Thôn 18		X	X	
	2061	Buôn Phao	X	X	X	X
	2062	Buôn Hí - Đứk	X	X	X	X
	2063	Buôn Hai	X	X	X	X
	2064	Buôn Đăk	X	X	X	X
	2065	Buôn Gõ - Năng	X	X	X	X
	2066	Buôn Mlieng	X	X	X	X
	2067	Buôn Ăk	X	X	X	X
	2068	Thôn 2		X	X	X
	2069	Thôn 5		X	X	X
	2070	Thôn 6		X	X	X
	2071	Thôn 7	X	X	X	X
	2072	Thôn 9	X	X	X	X
<b>72</b>	<b>Xã Ea Khăl</b>					
	2073	Thôn 1		X	X	
	2074	Thôn 2		X	X	
	2075	Thôn 3	X	X	X	
	2076	Thôn 4		X	X	
	2077	Thôn 5		X	X	
	2078	Thôn 6	X	X	X	
	2079	Thôn 7	X	X	X	X
	2080	Thôn 8	X	X	X	
	2081	Thôn 9	X	X	X	
	2082	Thôn 10		X	X	
	2083	Buôn Đung A	X	X	X	
	2084	Buôn Đung B	X	X	X	
	2085	Thôn 1 Ea Nam		X	X	
	2086	Thôn 2 Ea Nam		X	X	
	2087	Thôn 2a Ea Nam		X	X	
	2088	Thôn 3 Ea Nam		X	X	
	2089	Thôn 4 Ea Nam		X	X	
	2090	Thôn 5 Ea Nam		X	X	
	2091	Thôn 6 Ea Nam		X	X	
	2092	Thôn 7 Ea Nam		X	X	
	2093	Thôn 8 Ea Nam	X	X	X	X
	2094	Thôn Ea Đen		X	X	
	2095	Thôn Ea Sir A		X	X	
	2096	Thôn Ea Sir B		X	X	
	2097	Thôn Ea Ksô		X	X	
	2098	Thôn Ea Ksô A		X	X	
	2099	Buôn Briêng A	X	X	X	
	2100	Buôn Briêng B	X	X	X	
	2101	Buôn Briêng C	X	X	X	
	2102	Buôn Kdruh	X	X	X	
	2103	Buôn Kdruh A	X	X	X	
	2104	Thôn 1 Ea Tir	X	X	X	
	2105	Thôn 2 Ea Tir	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2106	Thôn 3 Ea Tir	X	X	X	
	2107	Thôn 4 Ea Tir	X	X	X	X
	2108	Thôn Bình Minh	X	X	X	X
	2109	Thôn Bình Sơn	X	X	X	X
	2110	Buôn Ea Tiêu	X	X	X	X
	2111	Buôn Drăn	X	X	X	X
<b>73</b>	<b>Xã Ia Lốp</b>					
	2112	Thôn Dư	X	X	X	X
	2113	Thôn Án	X	X	X	X
	2114	Thôn Đoàn	X	X	X	X
	2115	Thôn Đùng Nhạp	X		X	X
	2116	Thôn Chiềng	X		X	X
	2117	Thôn Lầu Nàng	X		X	X
	2118	Thôn Đại Thôn	X		X	X
	2119	Thôn Đóng	X		X	X
	2120	Thôn Thanh Niên Lập Nghiệp	X	X	X	X
<b>74</b>	<b>Xã Krông Á</b>					
	2121	Thôn 1		X	X	X
	2122	Thôn 2		X	X	X
	2123	Thôn 3	X	X	X	X
	2124	Thôn 4	X	X	X	X
	2125	Thôn 4A	X	X	X	X
	2126	Thôn 5	X	X	X	X
	2127	Thôn 5A	X	X	X	X
	2128	Thôn 6	X	X	X	X
	2129	Thôn 6A	X	X	X	X
	2130	Thôn 7	X	X	X	X
	2131	Thôn 7A	X	X	X	X
	2132	Thôn 8	X	X	X	X
	2133	Thôn Ea Sanh	X	X	X	X
	2134	Thôn Ea Krông	X	X	X	X
	2135	Thôn Tắc Drung	X	X	X	X
	2136	Thôn Sông Chò	X	X	X	X
<b>75</b>	<b>Xã Ea Ning</b>					
	2137	Thôn 6	X	X	X	
	2138	Thôn 7		X	X	
	2139	Thôn 8		X	X	
	2140	Thôn 9		X	X	
	2141	Thôn 10		X	X	
	2142	Thôn 11		X	X	
	2143	Thôn 14		X	X	
	2144	Thôn 15		X	X	
	2145	Thôn 16		X	X	
	2146	Thôn 17		X	X	
	2147	Thôn 18		X	X	
	2148	Thôn 22		X	X	
	2149	Thôn 23		X	X	
	2150	Thôn 24		X	X	
	2151	Buôn Puk Prông	X	X	X	X
	2152	Thôn 1		X	X	
	2153	Thôn 2A		X	X	
	2154	Thôn 3A		X	X	
	2155	Thôn 4A		X	X	
	2156	Thôn 5A	X	X	X	
	2157	Thôn 6A	X	X	X	
	2158	Thôn 7A		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2159	Thôn 8A		X	X	
	2160	Thôn 1A		X	X	
	2161	Thôn 1B		X	X	
	2162	Thôn 1C		X	X	
	2163	Thôn 2	X	X	X	
	2164	Thôn 3	X	X	X	
	2165	Thôn 4	X	X	X	
	2166	Thôn 5	X	X	X	
	2167	Thôn 12		X	X	
	2168	Buôn Tắc Mnga	X	X	X	X
<b>76</b>	<b>Xã Vân Hòa</b>					
	2169	Thôn Hòa Ngãi	X	X	X	
	2170	Thôn Hòa Bình		X	X	
	2171	Thôn Hòa Nghĩa		X	X	
	2172	Thôn Hòa Thuận		X	X	
	2173	Thôn Phong Hậu		X	X	
	2174	Thôn Suối Phèn		X	X	
	2175	Thôn Vân Hòa		X	X	
	2176	Thôn Trung Trinh		X	X	
	2177	Thôn Liên Sơn		X	X	
	2178	Thôn Xuân Sơn		X	X	
	2179	Thôn Lương Sơn		X	X	
<b>77</b>	<b>Xã Ea Bung</b>					
	2180	Thôn 7		X	X	
	2181	Thôn 8		X	X	
	2182	Thôn 10		X	X	X
	2183	Thôn 10 – Ya Tờ Mốt	X		X	X
	2184	Thôn 11	X		X	X
	2185	Thôn 12	X		X	X
<b>78</b>	<b>Xã Cư Pui</b>					
	2186	Thôn 1		X	X	
	2187	Thôn 2		X	X	X
	2188	Thôn 3		X	X	X
	2189	Thôn 4		X	X	
	2190	Thôn 5		X	X	
	2191	Thôn 6		X	X	X
	2192	Thôn Noh Prông	X	X	X	X
	2193	Thôn Ea Khiêm	X	X	X	
	2194	Buôn Tiêr	X	X	X	
	2195	Buôn Cư Phiang	X	X	X	X
	2196	Buôn Ngô A	X	X	X	X
	2197	Buôn Ngô B	X	X	X	X
	2198	Buôn Blăk	X	X	X	X
	2199	Buôn Bhung	X	X	X	X
	2200	Buôn Đăk Tuôr	X	X	X	
	2201	Buôn Khanh	X	X	X	
	2202	Buôn Khóa	X	X	X	
	2203	Thôn Chung Knung	X	X	X	X
	2204	Thôn Diên Tân		X	X	
	2205	Thôn Ea Lang	X	X	X	
	2206	Thôn Êa Uôl	X	X	X	X
	2207	Thôn Êa Bar	X	X	X	X
	2208	Thôn Êa Rốt	X	X	X	X
	2209	Thôn Cư Rang	X	X	X	X
	2210	Thôn Cư Tê	X	X	X	X
<b>79</b>	<b>Xã Diê Ya</b>					

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2211	Thôn Ea Krái	X	X	X	
	2212	Thôn Ea Đốc	X	X	X	X
	2213	Thôn Ea Ruế		X	X	
	2214	Thôn Ea Kanh	X	X	X	
	2215	Thôn Bình An		X	X	
	2216	Thôn Trung Hòa		X	X	
	2217	Buôn Kmang	X	X	X	X
	2218	Buôn Yoh	X	X	X	X
	2219	Buôn Yun	X	X	X	X
	2220	Buôn Ea Dua	X	X	X	X
	2221	Buôn Juk	X	X	X	X
	2222	Buôn Ksor	X	X	X	
	2223	Buôn DLiêYa B	X	X	X	X
	2224	Thôn Tân Hiệp	X	X	X	X
	2225	Thôn Ea Lê	X	X	X	X
	2226	Thôn Ea Bi		X	X	X
	2227	Buôn Tiêh	X	X	X	X
	2228	Buôn DLiêYa A	X	X	X	X
	2229	Thôn Ea Ngai	X	X	X	
	2230	Thôn Đông Tiến		X	X	
	2231	Thôn Tân Tiến		X	X	
	2232	Thôn Ea Sim	X	X	X	
	2233	Thôn Tân Thành	X	X	X	X
	2234	Buôn Kai	X	X	X	X
	2235	Thôn Tân An		X	X	
	2236	Thôn Tân Bắc		X	X	
	2237	Thôn Tân Bằng	X	X	X	X
	2238	Thôn Tân Châu		X	X	
	2239	Thôn Tân Hà		X	X	
	2240	Thôn Tân Hiệp A		X	X	
	2241	Thôn Tân Hợp		X	X	
	2242	Thôn Tân Kỳ		X	X	
	2243	Thôn Tân Lộc		X	X	
	2244	Thôn Tân Mỹ		X	X	
	2245	Thôn Tân Nam		X	X	
	2246	Thôn Tân Phú		X	X	
	2247	Thôn Tân Quảng		X	X	
	2248	Thôn Tân Thành		X	X	
	2249	Thôn Tân Trung A		X	X	
	2250	Thôn Tân Trung B		X	X	
	2251	Thôn Tân Yên		X	X	
	2252	Thôn Quyết Tâm		X	X	
	2253	Thôn Ea Chiêu	X	X	X	X
	2254	Thôn Bắc Trung		X	X	
	2255	Thôn Ea Heo		X	X	
	2256	Thôn Ea Chiêu 1	X	X	X	
	2257	Thôn Quang Trung		X	X	
	2258	Thôn Thống Nhất		X	X	
	2259	Thôn Thanh Cao		X	X	
	2260	Thôn Liên Kết		X	X	
	2261	Thôn Yên Khánh		X	X	
	2262	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	2263	Thôn Ea BLông	X	X	X	X
	2264	Thôn Ea Chăm		X	X	
	2265	Thôn Buôn Đét	X	X	X	X
	2266	Thôn Hải Hà		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn	
			DTTS	MN			
	2267		Thôn Ea Đinh		X	X	
<b>80</b>	<b>Xã Ia Rvê</b>						
	2268		Thôn 2	X		X	X
	2269		Thôn 5	X		X	X
	2270		Thôn 7	X		X	X
	2271		Thôn 10	X		X	X
	2272		Thôn 11	X		X	X
	2273		Thôn 12	X		X	X
	2274		Thôn 13	X		X	X
<b>81</b>	<b>Phường Tân Lập</b>						
	2275		Tổ dân phố 1		X	X	
	2276		Tổ dân phố 3		X	X	
	2277		Tổ dân phố 4		X	X	
	2278		Tổ dân phố 2		X	X	
	2279		Tổ dân phố 5		X	X	
	2280		Tổ dân phố 6		X	X	
	2281		Tổ dân phố 7		X	X	
	2282		Tổ dân phố 8		X	X	
	2283		Tổ dân phố 9		X	X	
	2284		Tổ dân phố 10		X	X	
	2285		Buôn Păn Lăm	X	X	X	
	2286		Buôn Kô Siêr	X	X	X	
	2287		Tổ dân phố 1A		X	X	
	2288		Tổ dân phố 2A		X	X	
	2289		Tổ dân phố 3A		X	X	
	2290		Tổ dân phố 4A		X	X	
	2291		Tổ dân phố 5A		X	X	
	2292		Tổ dân phố 6A		X	X	
	2293		Tổ dân phố 7A		X	X	
	2294		Tổ dân phố 8A		X	X	
	2295		Tổ dân phố 9A		X	X	
	2296		Tổ dân phố 10A		X	X	
	2297		Tổ dân phố 1B	X	X	X	
	2298		Tổ dân phố 2B	X	X	X	
	2299		Tổ dân phố 3B	X	X	X	
	2300		Tổ dân phố 4B		X	X	
	2301		Tổ dân phố 5B		X	X	
	2302		Buôn Kô Mliáo	X	X	X	
	2303		Buôn Cuôr Kăp	X	X	X	
	2304		Tổ dân phố 8B		X	X	
	2305		Tổ dân phố 9B		X	X	
	2306		Tổ dân phố 10B		X	X	
	2307		Tổ dân phố 11B		X	X	
<b>82</b>	<b>Xã Krông Bông</b>						
	2308		Thôn 1		X	X	
	2309		Thôn 2		X	X	
	2310		Thôn 3		X	X	
	2311		Thôn 4		X	X	
	2312		Thôn 5		X	X	
	2313		Thôn 6		X	X	
	2314		Thôn 7		X	X	
	2315		Thôn 8		X	X	
	2316		Thôn 9		X	X	
	2317		Thôn 10		X	X	
	2318		Thôn 11		X	X	
	2319		Thôn 12		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2320	Thôn 13		X	X	
	2321	Thôn 14		X	X	
	2322	Thôn 15		X	X	
	2323	Thôn 16		X	X	
	2324	Thôn 17		X	X	
	2325	Thôn 18		X	X	
	2326	Thôn 19		X	X	
	2327	Thôn 20		X	X	
	2328	Thôn 21		X	X	X
	2329	Thôn 22		X	X	X
	2330	Thôn 23		X	X	X
	2331	Thôn 24		X	X	X
	2332	Thôn 25		X	X	
	2333	Thôn 26		X	X	X
	2334	Thôn 27		X	X	
	2335	Thôn 28		X	X	
	2336	Thôn 29		X	X	X
	2337	Thôn 30		X	X	X
<b>83</b>	<b>Xã Cư Pao</b>					
	2338	Thôn 1		X	X	X
	2339	Thôn 2	X	X	X	
	2340	Thôn 3	X	X	X	
	2341	Thôn 4	X	X	X	
	2342	Thôn 5	X	X	X	X
	2343	Thôn 6	X	X	X	X
	2344	Thôn 7	X	X	X	X
	2345	Thôn 8	X	X	X	X
	2346	Thôn 9	X	X	X	
	2347	Thôn 10		X	X	
	2348	Thôn 11	X	X	X	
	2349	Thôn 12		X	X	
	2350	Thôn 13		X	X	
	2351	Thôn 14		X	X	
	2352	Thôn Ea Pil	X	X	X	X
	2353	Thôn Đắc Phú	X	X	X	X
	2354	Buôn Pa	X	X	X	X
	2355	Buôn Hoang	X	X	X	X
	2356	Buôn Năng	X	X	X	X
	2357	Buôn Zô	X	X	X	X
<b>84</b>	<b>Xã Ea H'leo</b>					
	2358	Thôn 1		X	X	
	2359	Thôn 2 A		X	X	
	2360	Thôn 2 B		X	X	
	2361	Thôn 2 C	X	X	X	
	2362	Thôn 3		X	X	
	2363	Thôn 4		X	X	
	2364	Thôn 5		X	X	
	2365	Thôn 6		X	X	
	2366	Thôn 7		X	X	
	2367	Thôn 8		X	X	
	2368	Thôn 9		X	X	
	2369	Buôn Săm A	X	X	X	
	2370	Buôn Săm B	X	X	X	
	2371	Buôn Dang	X	X	X	
	2372	Buôn Treng	X	X	X	